



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ỨNG DỤNG GSAFE PRO



CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP GEIC

Trụ sở chính: Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Hotline: 19002114

Website: www.gsafe.com.vn

ỨNG DỤNG KHÁCH HÀNG (GSAFE PRO)

BAO GỒM CÓ 39 CHỨC NĂNG CHÍNH:

1. Đăng nhập
2. Đăng xuất
3. Quên mật khẩu
4. Tổng hợp số lượng cơ sở
5. Tổng hợp số lượng thiết bị
6. Danh sách tin cảnh báo cháy mới nhất
7. Đội PCCC gần đây
8. Gói cước Gsafe
9. Danh sách tin tức
10. Danh sách thông báo
11. Danh sách tất cả tin cảnh báo cháy
12. Danh sách lỗi thiết bị (G6/G6s và Gateway)
13. Danh sách lịch sử tin cảnh báo cháy
14. Gọi lực lượng PCCC 114
15. Gửi tin cháy khẩn cấp
16. Danh sách cơ sở
17. Danh sách thiết bị báo cháy thuộc cơ sở (G6/G6s và Gateway)
18. Nhận thông báo khi có tin cảnh báo cháy (G6/G6s và Gateway)
19. Xử lý tin cảnh báo cháy (G6/G6s và Gateway)
20. Cập nhật tin cảnh báo cháy cháy (G6/G6s và Gateway)
21. Bật bảo trì thiết bị báo cháy (G6/G6s và Gateway)
22. Tắt bảo trì thiết bị báo cháy (G6/G6S và Gateway)
23. Bật kiểm tra hệ thống trên thiết bị báo cháy (G6/G6s và Gateway)
24. Tắt kiểm tra hệ thống trên thiết bị báo cháy (G6/G6s và Gateway)
25. Tài liệu của tôi – Biên bản nghiệm thu
26. Đổi mật khẩu tài khoản
27. Bật sinh trắc học
28. Tắt sinh trắc học
29. Thông tin điều khoản sử dụng
30. Thông tin chính sách bảo mật
31. Thêm mới gateway
32. Xem chi tiết gateway
33. Chỉnh sửa gateway
34. Xóa gateway
35. Liên kết G6/G6S với gateway
36. Thêm mới đầu cuối
37. Xem chi tiết đầu cuối
38. Chỉnh sửa đầu cuối
39. Xóa đầu cuối

MỤC LỤC

I.	Đăng nhập ứng dụng	3
1.	Đăng nhập	3
2.	Quên mật khẩu	4
3.	Cơ sở	6
4.	Thiết bị	11
2.1	Thêm thiết bị gateway	14
2.2	Xem chi tiết gateway	18
2.3	Xóa thiết bị gateway	18
2.4	Cập nhật thông tin gateway	20
2.5	Liên kết thiết bị G6/G6S	23
2.6	Thêm mới đầu cuối	24
2.7	Xem chi tiết đầu cuối	27
2.8	Xóa thiết bị đầu cuối	28
2.9	Cập nhật thông tin đầu cuối	30
5.	Danh sách cảnh báo	33
6.	Đội PCCC gần đây	40
7.	Gói cước Gsafe	41
8.	Tin tức	42
9.	Thông Báo	43
II.	Danh sách cảnh báo	44
1.	Cảnh báo mới	46
2.	Đang xử lý	50
3.	Lỗi thiết bị	52
4.	Lịch sử	53
III.	Gửi cảnh báo SOS	54
IV.	Danh sách cơ sở	57
V.	Tài khoản	61
1.	Tài liệu của tôi	61
2.	Đổi mật khẩu	64
3.	Cài đặt	66
4.	Điều khoản sử dụng	69
5.	Chính sách bảo mật	70
6.	Đăng xuất	71

I. Đăng nhập ứng dụng

1. Đăng nhập

- Người dùng đăng nhập vào ứng dụng khách hàng (Gsafe Pro) trên điện thoại bằng tài khoản đã được cung cấp.



Bước 1: Nhập thông tin đăng nhập gồm:

+ Số điện thoại

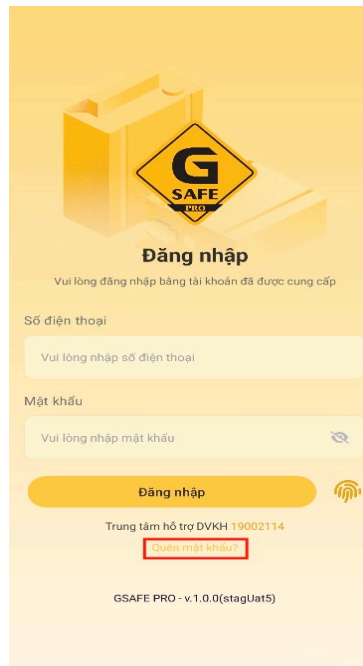
+ Mật khẩu

Bước 2: Nhấn nút “**Đăng nhập**” để truy cập vào ứng dụng.

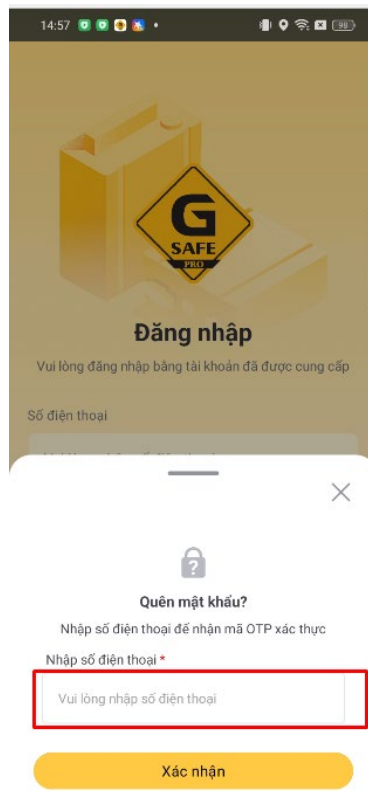
2. Quên mật khẩu

- Người dùng có thể thực hiện thao tác quên mật khẩu theo các bước:

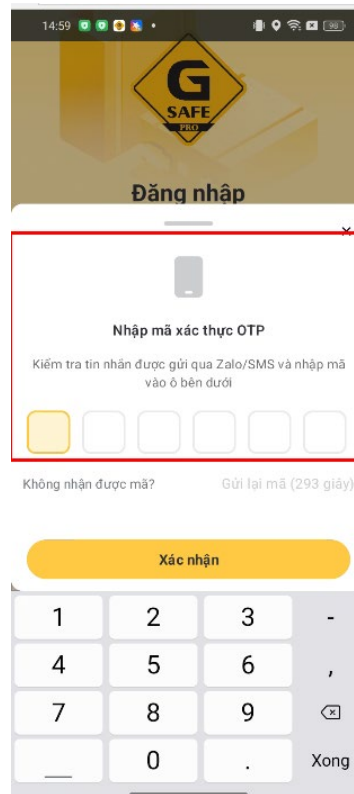
Bước 1: Nhấn vào “Quên mật khẩu”



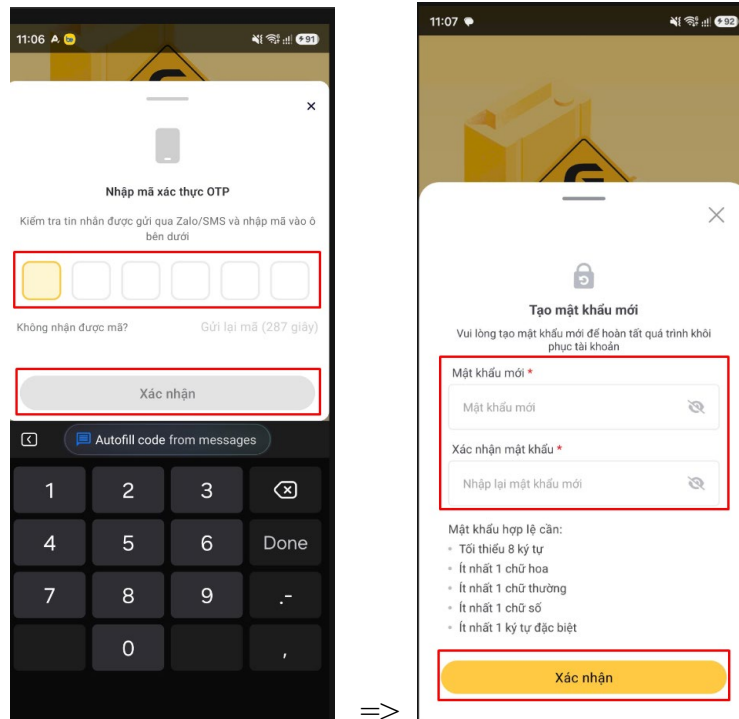
Bước 2: Nhập số điện thoại cần cấp lại mật khẩu và nhấn xác nhận



Bước 3: Nhập OTP (SMS/ZNS) được gửi về số điện thoại:



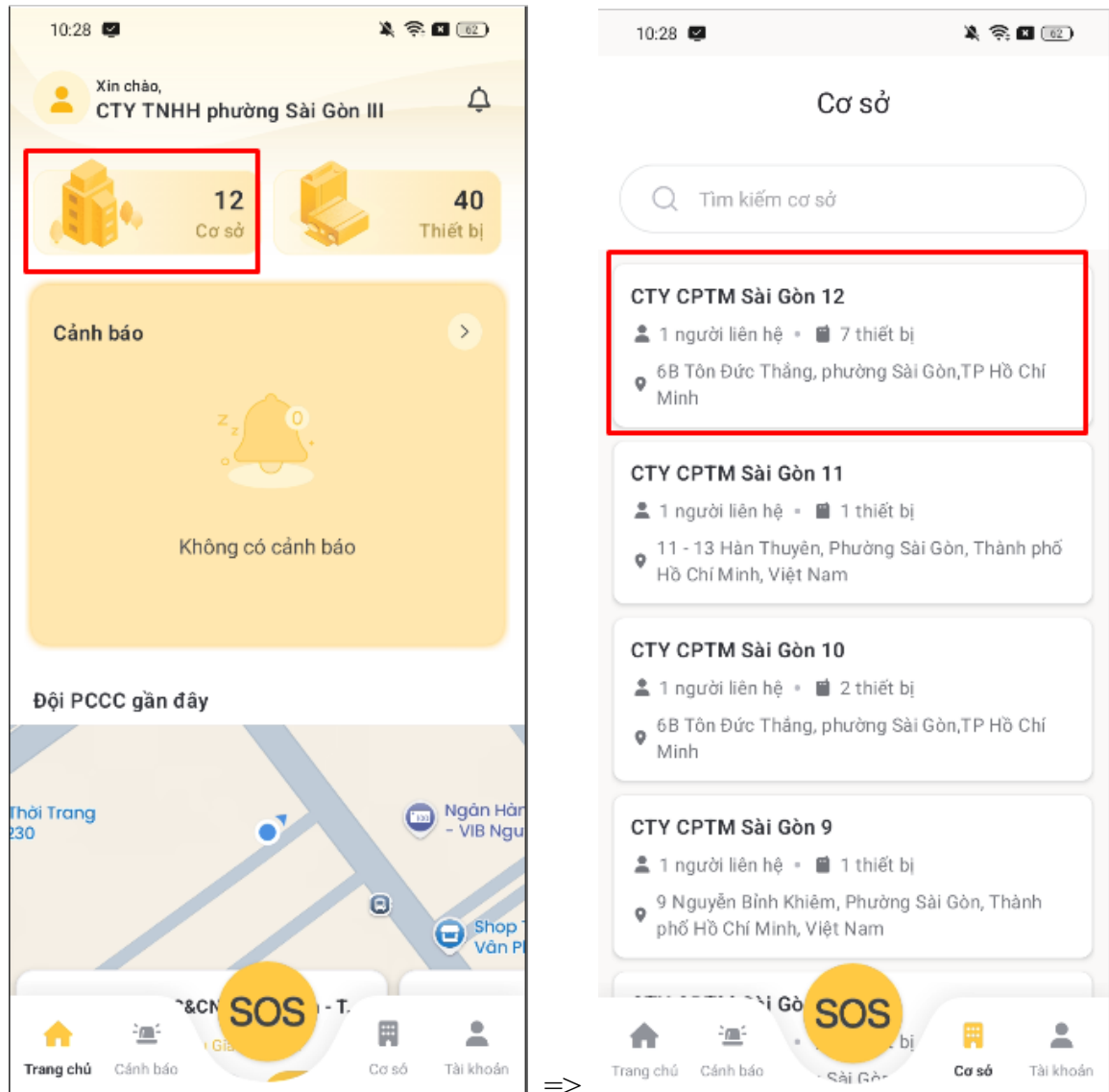
Bước 4: Nhập và xác nhận mã OTP, thực hiện cập nhật lại mật khẩu mới cho tài khoản và nhấn nút Xác nhận



3. Cơ sở

- Hiện thị số lượng cơ sở mà tài khoản khách hàng đang quản lý.
- Người dùng xem thông tin chi tiết của cơ sở theo các bước sau:

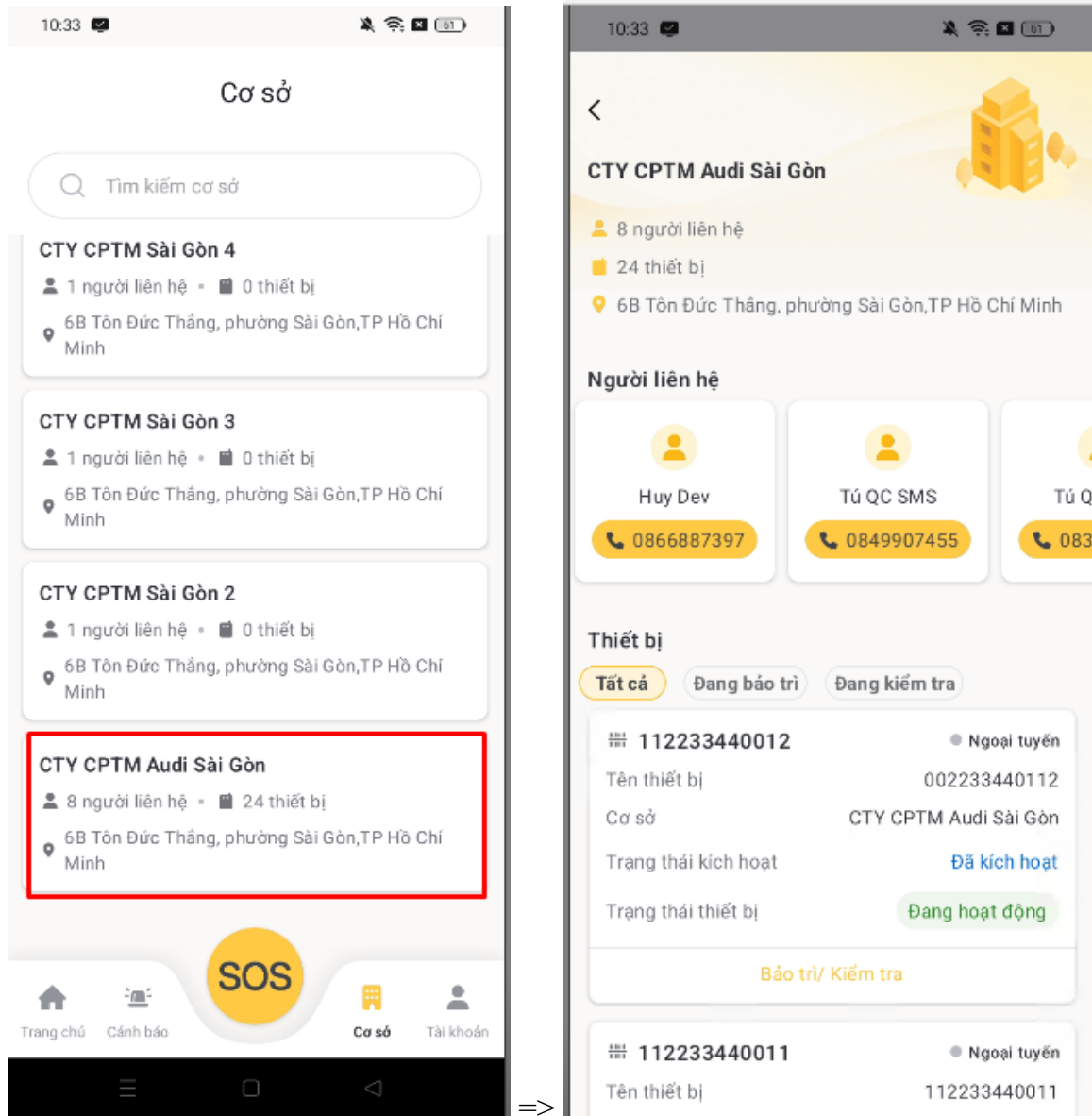
Bước 1: Nhấn vào khối “**Cơ sở**” thì màn hình cơ sở được mở ra và hiển thị danh sách những cơ sở mà khách hàng đang quản lý.



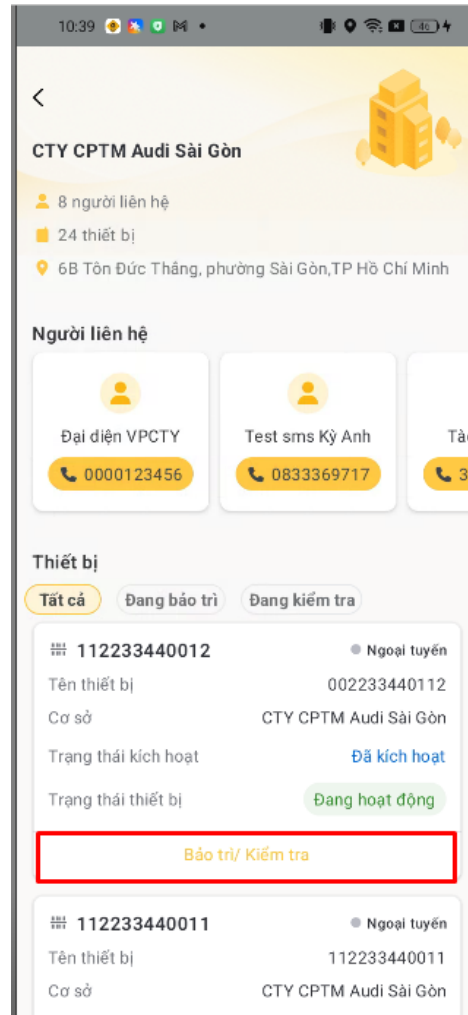
Bước 2: Nhấn chọn “Cơ sở” muốn xem trên danh sách thì màn hình chi tiết của cơ sở đó được hiển thị, gồm:

+ Thông tin của cơ sở (tên cơ sở, địa chỉ, trạng thái hoạt động của cơ sở, số điện thoại của những người liên hệ của cơ sở)

+ Danh sách các thiết bị báo cháy của cơ sở đang có.

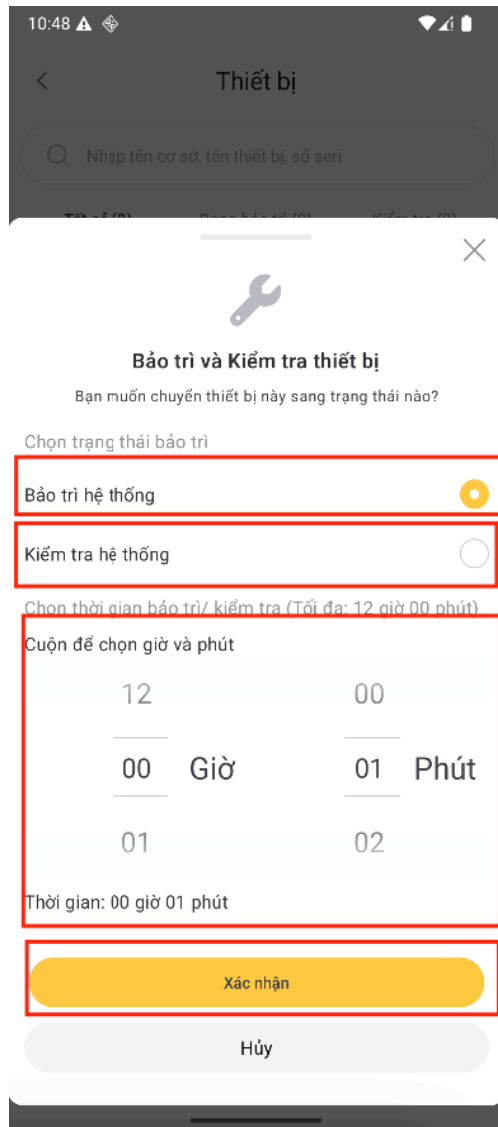


- Người dùng “**Bật**” bảo trì thiết bị của cơ sở theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn nút “**Bảo trì/Kiểm tra**” trên thiết bị đang hiển thị nút này.



Bước 2: Cửa sổ xác nhận bật bảo trì hiển thị gồm:

- + **Thời gian:** được chọn để biết thời gian cần để bảo trì cho thiết bị.
- + **Bật kiểm tra hệ thống:** nếu người dùng nhấn nút này thì có nghĩa là toàn bộ hệ thống báo cháy sẽ được kiểm tra với thiết bị này. Khi thiết bị này báo cháy thì sẽ được ghi nhận với loại tin là “**Tin cảnh báo (Test hệ thống)**”.
- + **Bật bảo trì:** nếu người dùng nhấn nút này thì có nghĩa là toàn bộ hệ thống báo cháy sẽ được kiểm tra với thiết bị này. Khi thiết bị này báo cháy thì sẽ được ghi nhận với loại tin là “**Tin cảnh báo (Bảo trì)**”.

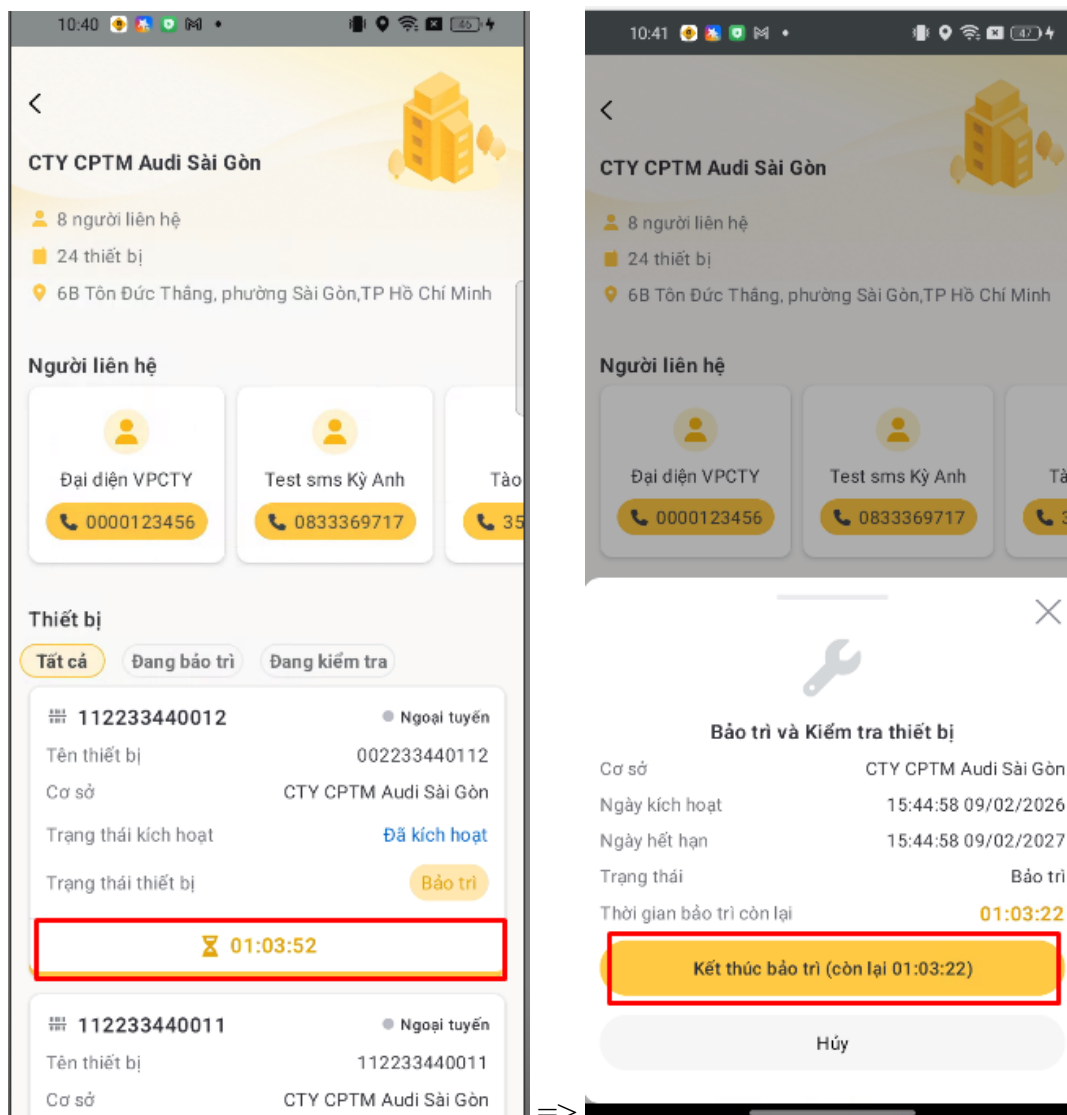


- Người dùng “**Tắt**” bảo trì thiết bị của cơ sở theo các bước sau:

Bước 1: Nếu muốn tắt bảo trì thì người dùng sẽ có 2 lựa chọn:

- + Một là người dùng chờ khi hết thời gian bảo trì thì thiết bị sẽ tự động tắt bảo trì
- + Hai là người dùng sẽ chủ động tắt theo bước số #2

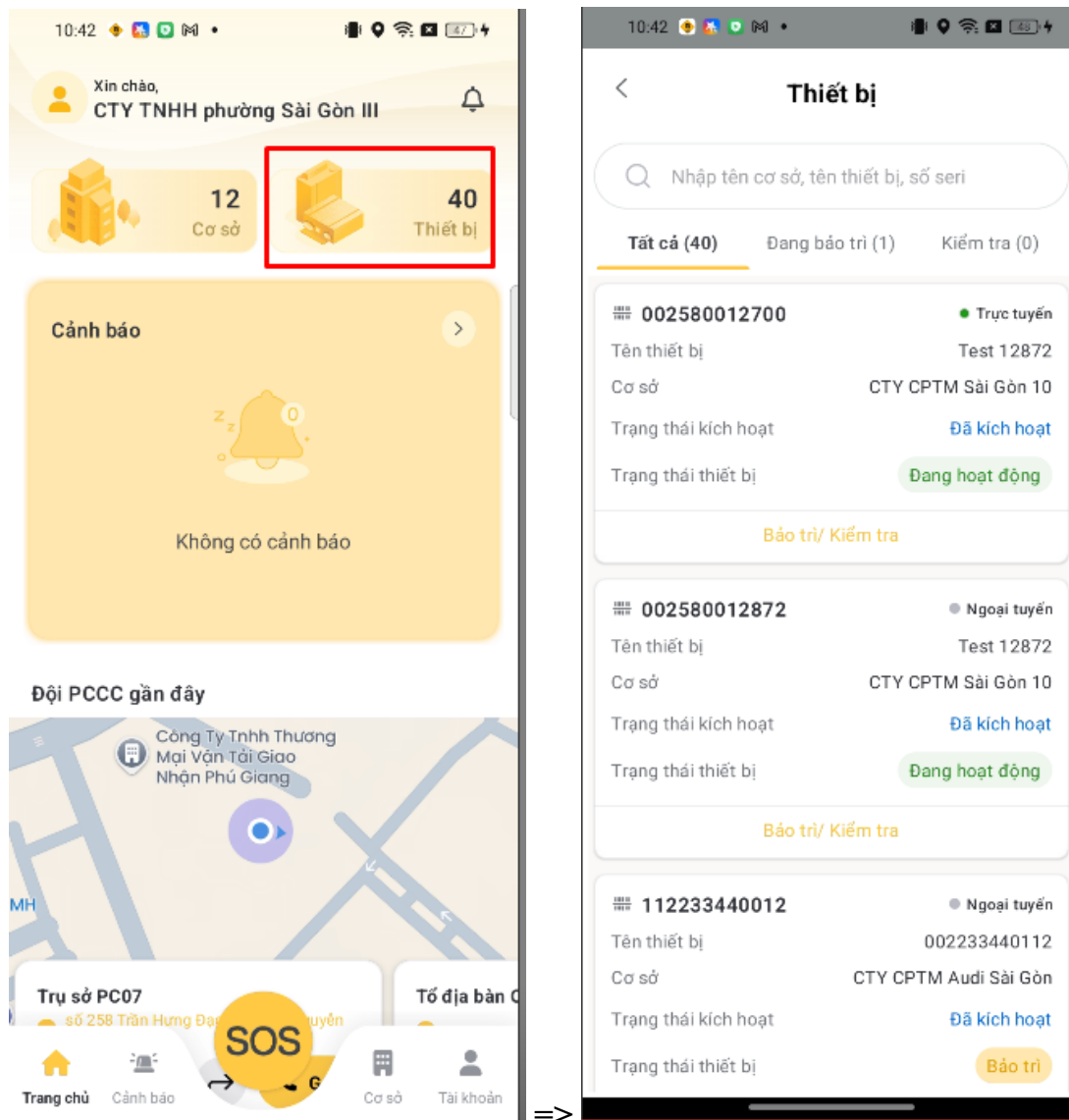
Bước 2: Nhấn nút “**Thời gian đang đếm ngược**” trên thiết bị cần tắt, sau đó nhấn nút “**Kết thúc bảo trì**” trên thông báo xác nhận bật lại thiết bị.



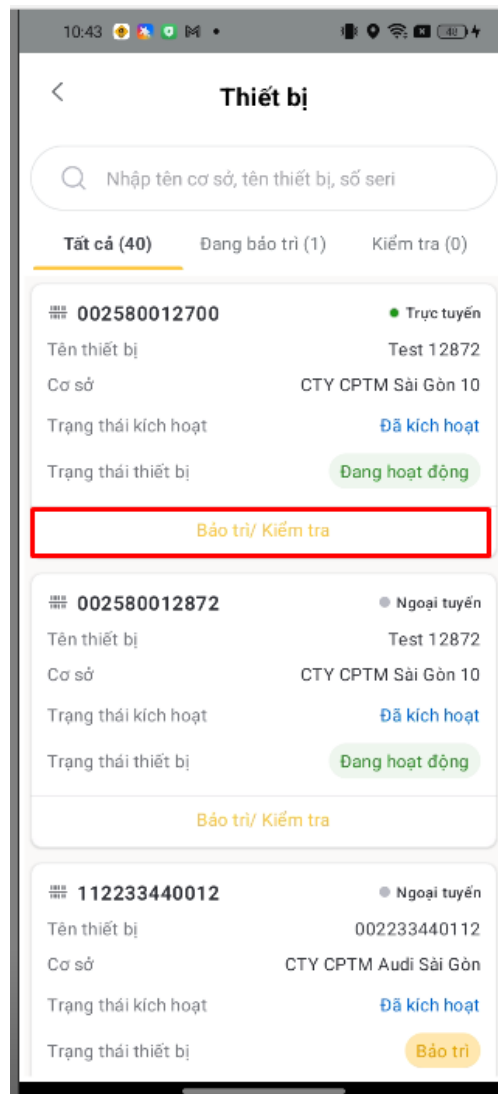
4. Thiết bị

- Hiển thị số lượng thiết bị thuộc các cơ sở mà tài khoản khách hàng đang quản lý.
- Người dùng xem thông tin chi tiết của các thiết bị theo các bước sau:

Bước 1: Nhấn vào khối “**Thiết bị**” thì màn hình thiết bị được mở ra và hiển thị danh sách những thiết bị mà khách hàng đang quản lý.



- Người dùng “**Bật**” bảo trì ở danh sách tổng các thiết bị theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn nút “**Bảo trì/Kiểm tra**” trên thiết bị đang hiển thị nút này.



Bước 2: Cửa sổ xác nhận bật bảo trì hiển thị gồm:

- + **Thời gian:** được chọn để biết thời gian cần để bảo trì cho thiết bị.
- + **Bật kiểm tra hệ thống:** nếu người dùng nhấn nút này thì có nghĩa là toàn bộ hệ thống báo cháy sẽ được kiểm tra với thiết bị này. Khi thiết bị này báo cháy thì sẽ được ghi nhận với loại tin là “**Tin cảnh báo (Test hệ thống)**”.
- + **Bật bảo trì:** nếu người dùng nhấn nút này thì có nghĩa là toàn bộ hệ thống báo cháy sẽ được kiểm tra với thiết bị này. Khi thiết bị này báo cháy thì sẽ được ghi nhận với loại tin là “**Tin cảnh báo (Bảo trì)**”.

10:48

Thiết bị

Nhập tên cơ sở, tên thiết bị, số seri

Bảo trì và Kiểm tra thiết bị

Bạn muốn chuyển thiết bị này sang trạng thái nào?

Chọn trạng thái bảo trì

Bảo trì hệ thống

Kiểm tra hệ thống

Chọn thời gian bảo trì/ kiểm tra (Tối đa: 12 giờ 00 phút)

Cuộn để chọn giờ và phút

12 00

00 Giờ 01 Phút

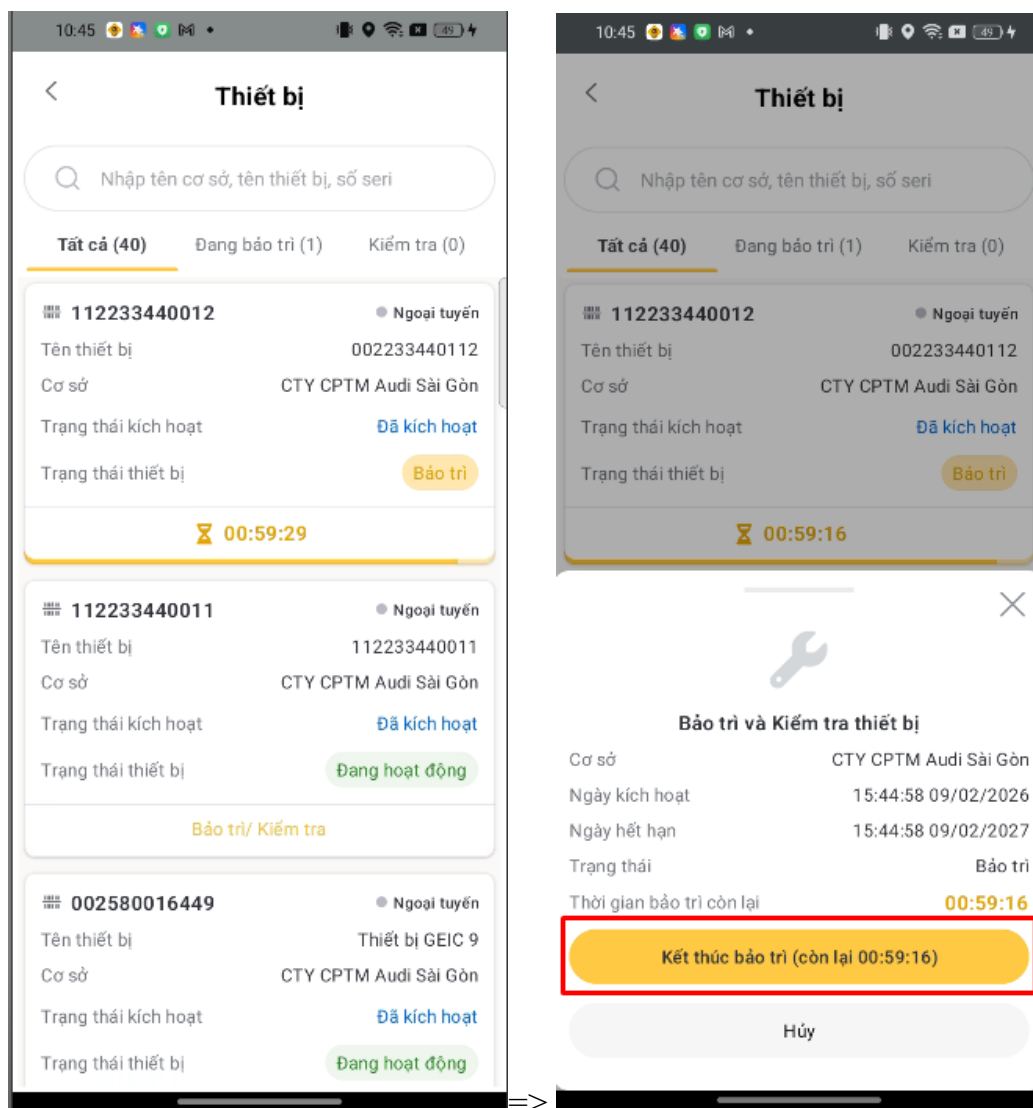
01 02

Thời gian: 00 giờ 01 phút

Xác nhận

Hủy

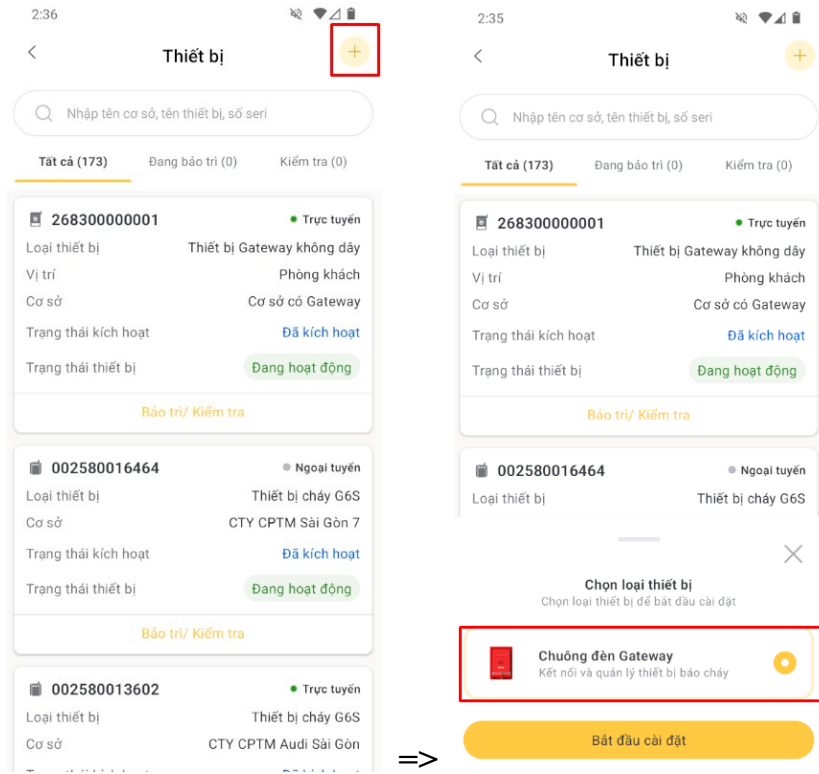
- Người dùng “**Tắt**” bảo trì thiết bị của cơ sở theo các bước sau:
Bước 1: Nếu muốn tắt bảo trì thì người dùng sẽ có 2 lựa chọn:
 + Một là người dùng chờ khi hết thời gian bảo trì thì thiết bị sẽ tự động tắt bảo trì
 + Hai là người dùng sẽ chủ động tắt theo bước số #2
Bước 2: Nhấn nút “**Thời gian đếm ngược**” trên thiết bị cần tắt, sau đó nhấn nút “**Xác nhận**” trên thông báo xác nhận bật lại thiết bị.



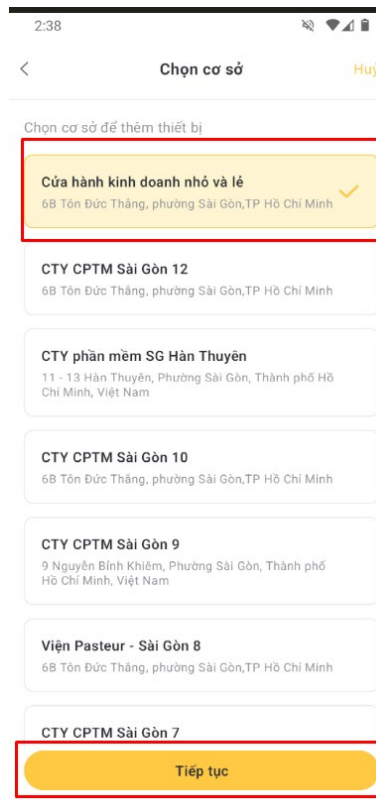
2.1 Thêm thiết bị gateway

Người dùng có thể thêm mới thiết bị gateway theo các bước sau:

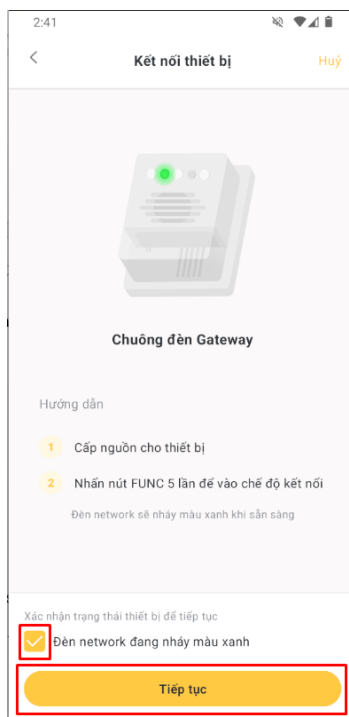
Bước 1: Nhấn vào nút + ở trên màn hình thiết bị, sau đó nhấn nút Bắt đầu cài đặt



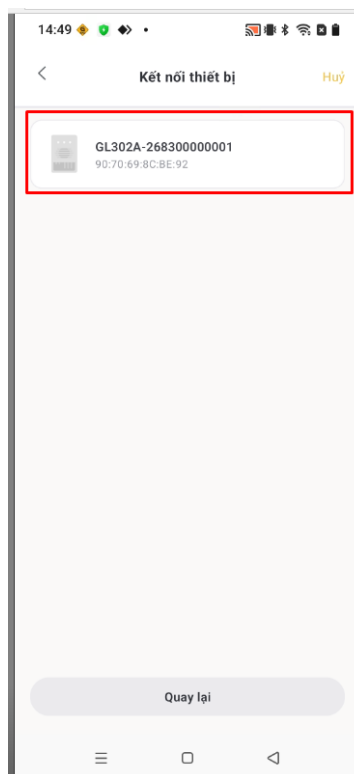
Bước 2: Chọn Cơ sở và nhân Tiếp tục



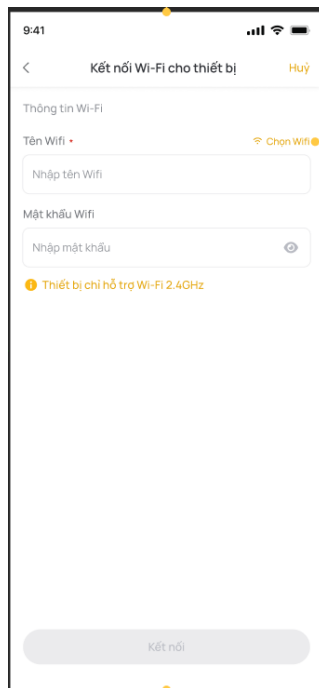
Bước 3: Sau khi thực hiện các bước Hướng dẫn trên thiết bị gateway, tích chọn Đèn network đang nháy màu xanh và nhấn nút Tiếp tục



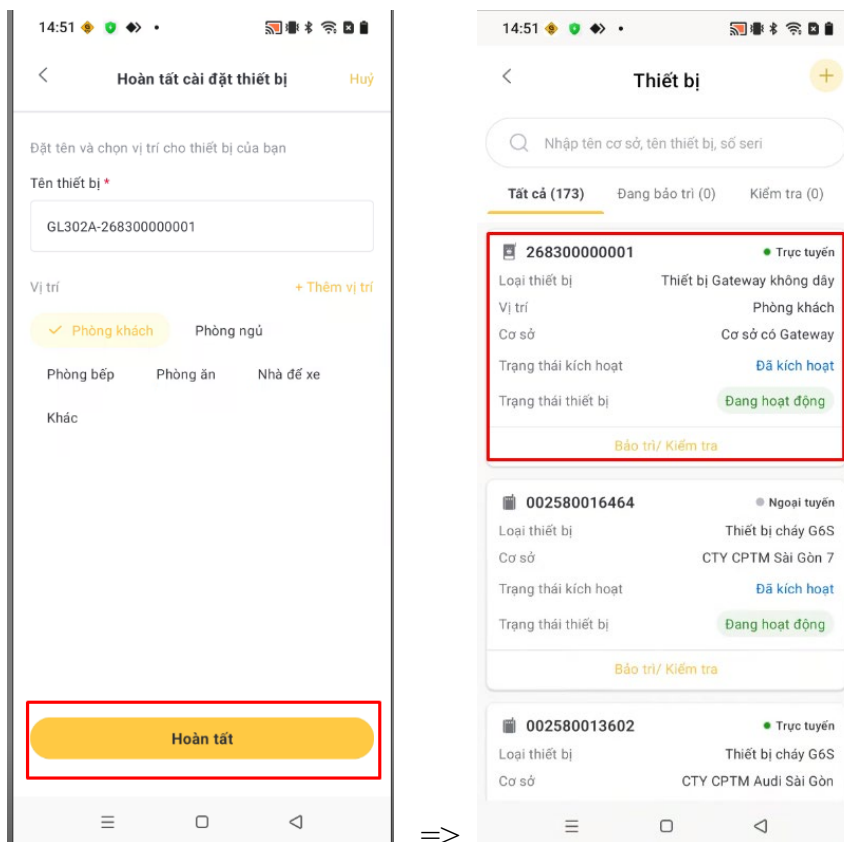
Bước 4: Chọn gateway đang ở chế độ kết nối cần ghép nối



Bước 5: Chọn wifi và nhập mật khẩu sau đó nhấn nút Kết nối



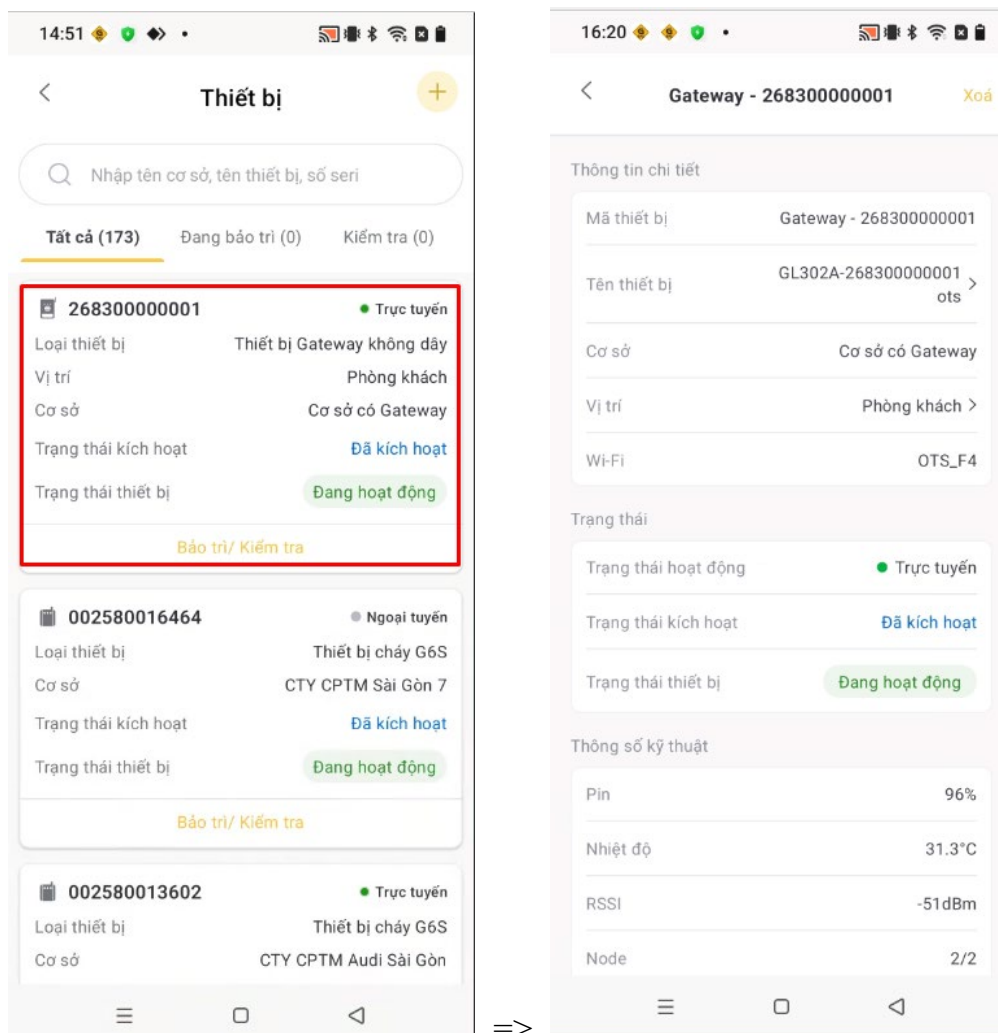
Bước 6: Đặt tên và chọn vị trí cho gateway và nhấn nút Hoàn tất. Thiết bị thêm thành công sẽ hiển thị ở danh sách Thiết bị



2.2 Xem chi tiết gateway

Người dùng có thể xem chi tiết thông tin gateway bằng cách

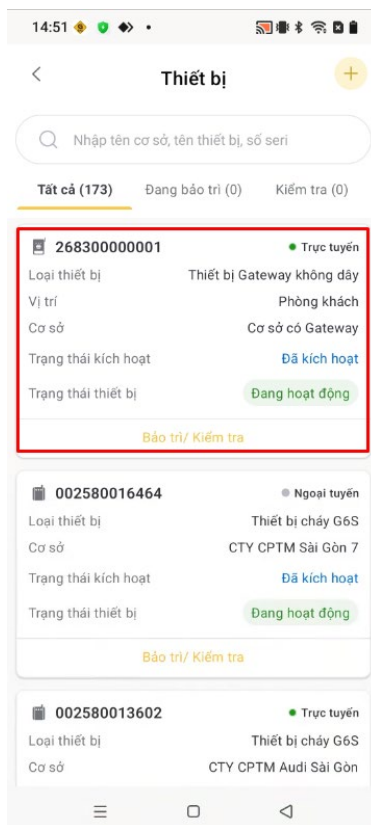
Chọn gateway ở danh sách thiết bị



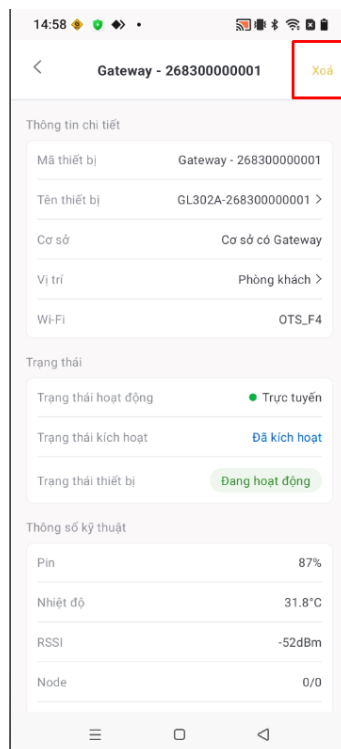
2.3 Xóa thiết bị gateway

Người dùng có thể xóa thông tin gateway theo các bước sau: (lưu ý thực hiện thao tác xóa khi gateway không có kết nối với đầu cuối)

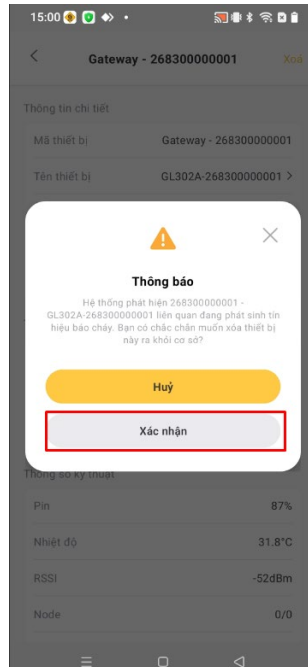
Bước 1: Chọn gateway ở danh sách thiết bị



Bước 2: Nhấn nút Xóa



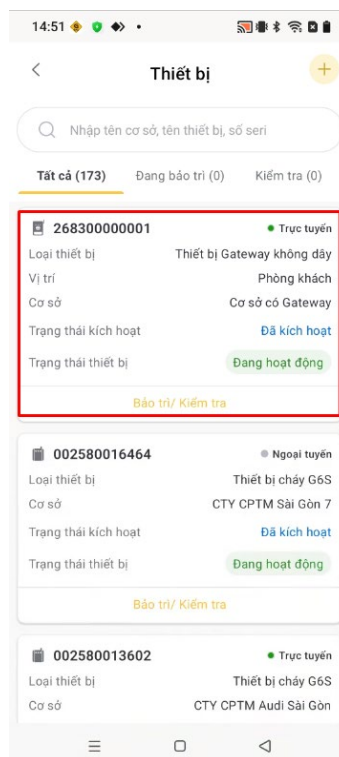
Bước 3: Xác nhận xóa thiết bị, thiết bị xóa sẽ không hiển thị trên màn hình danh sách



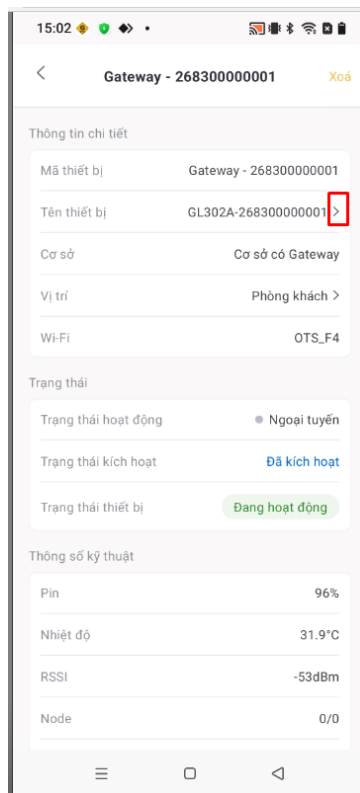
2.4 Cập nhật thông tin gateway

Người dùng có thể cập nhật tên thiết bị và vị trí gateway theo các bước sau:

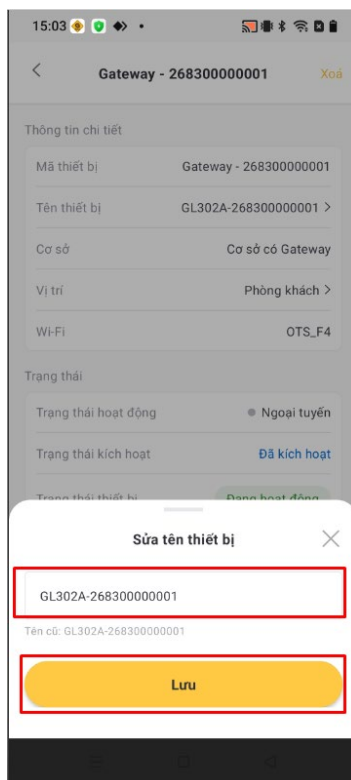
Bước 1: Chọn gateway ở danh sách thiết bị



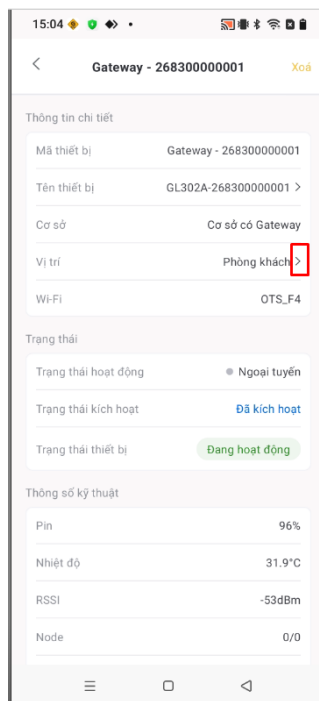
Bước 2: Tại màn hình chi tiết gateway nhấn nút > để chỉnh sửa Tên thiết bị



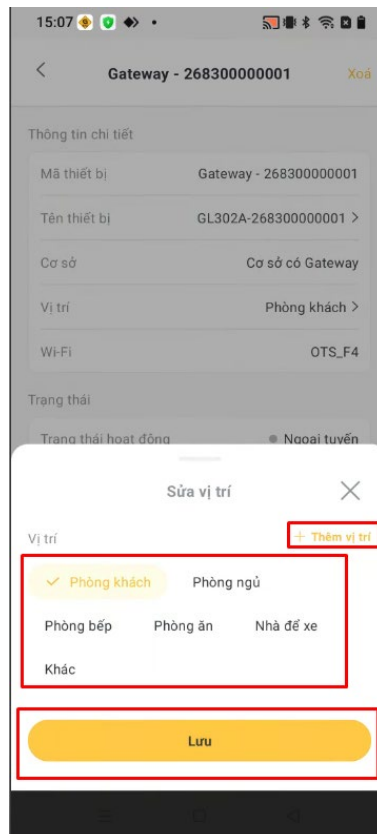
Bước 3: Chỉnh sửa tên thiết bị và nhấn nút Lưu



Bước 4: Tại màn hình chi tiết gateway nhấn nút > để chỉnh sửa Vị trí



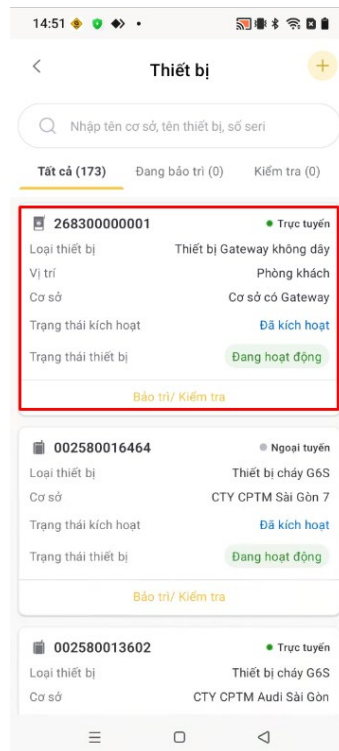
Bước 5: Nhấn chọn thay đổi hoặc thêm vị trí mới và nhấn nút Lưu



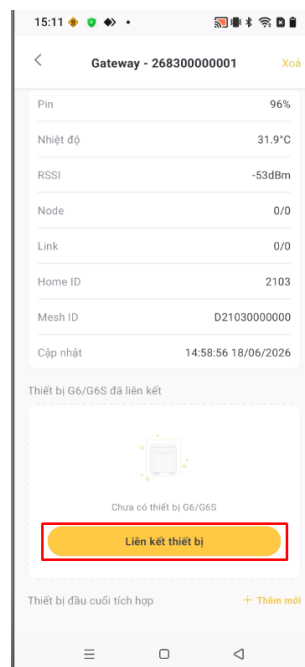
2.5 Liên kết thiết bị G6/G6S

Người dùng có thể liên kết thiết bị G6/G6S với gateway theo các bước sau:

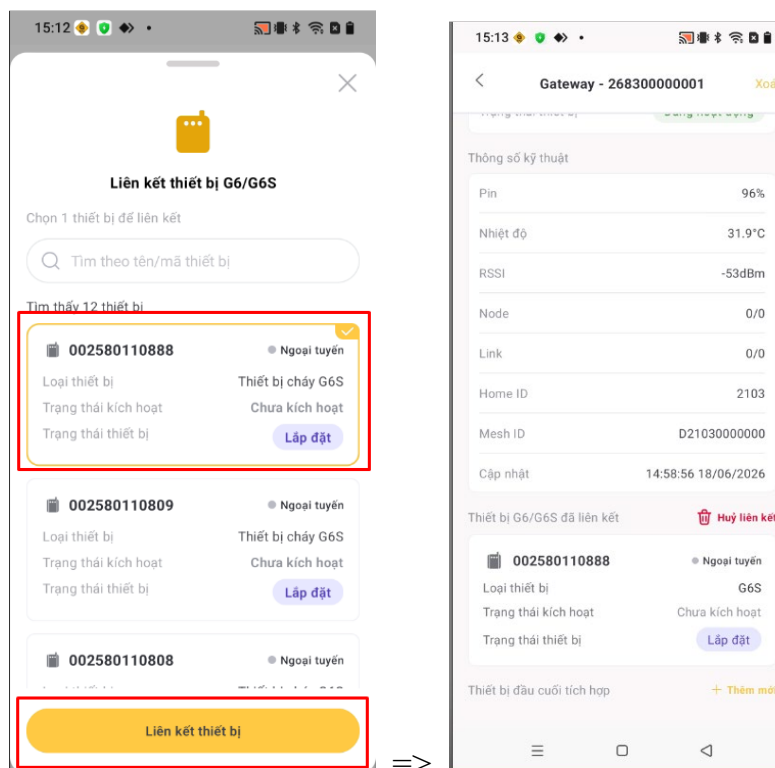
Bước 1: Chọn gateway ở danh sách thiết bị



Bước 2: Tại chi tiết gateway nhấn nút chọn Liên kết thiết bị



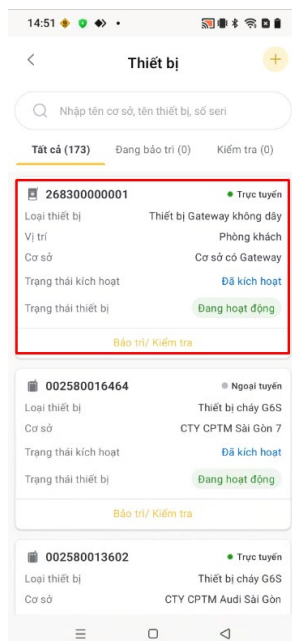
Bước 3: Chọn thiết bị cần liên kết và nhấn nút Xác nhận, liên kết thành công sẽ hiện thị ở màn hình chi tiết gateway



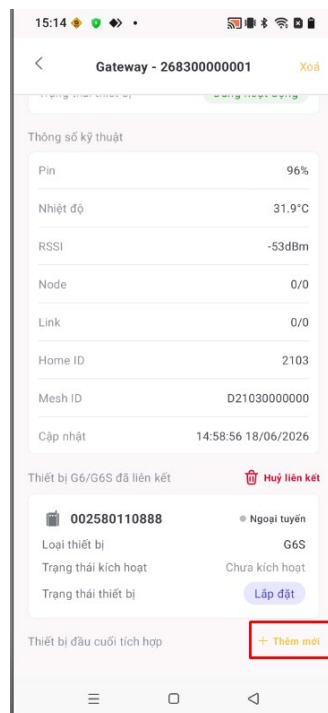
2.6 Thêm mới đầu cuối

Sau khi thêm gateway người dùng có thể tích hợp các đầu cuối theo các bước sau:

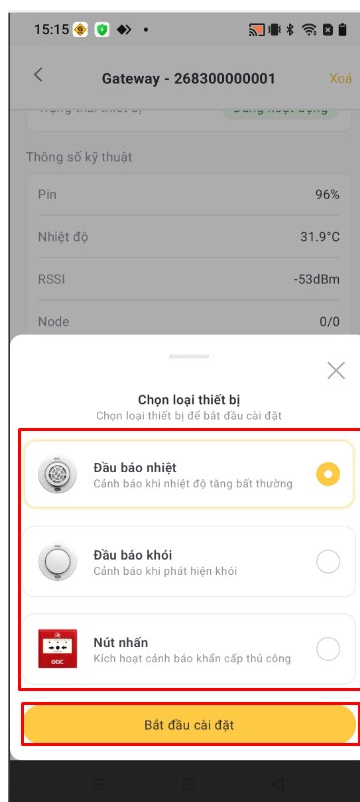
Bước 1: Chọn gateway ở danh sách thiết bị



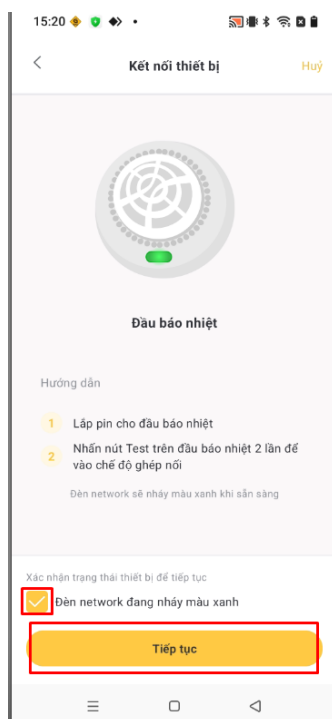
Bước 2: Tại chi tiết gateway nhấn nút Thêm mới



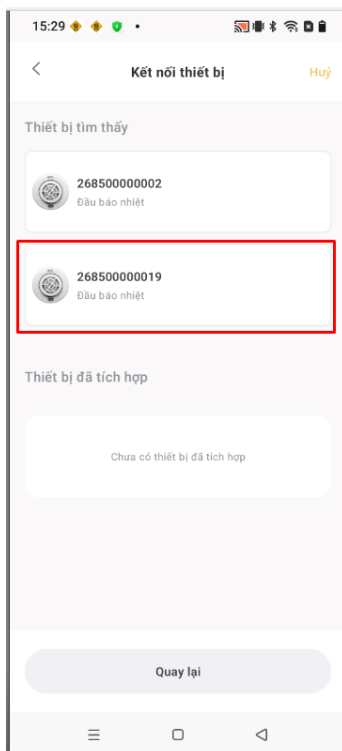
Bước 3: Chọn loại thiết bị đầu cuối cần tích hợp (Đầu báo nhiệt, Đầu báo khói, Nút nhấn) và nhấn nút Bắt đầu cài đặt



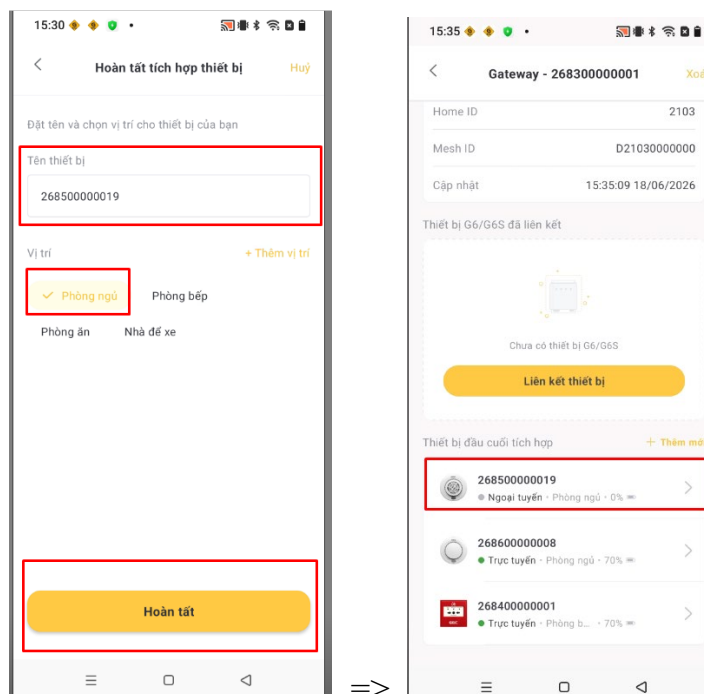
Bước 4: Thực hiện thao tác trên thiết bị theo Hướng dẫn sau đó tích chọn Đèn network đang nháy xanh, nhấn nút Tiếp tục



Bước 5: Chọn thiết bị đầu cuối cần kết nối



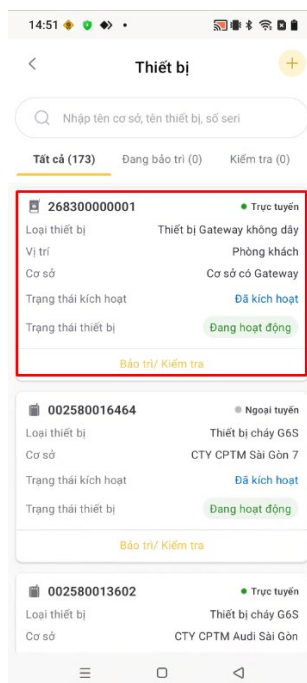
Bước 6: Thiết lập tên và vị trí đầu cuối sau đó nhấn nút Tiếp tục, thiết bị thêm thành công sẽ hiển thị ở danh sách đầu cuối đã tích hợp



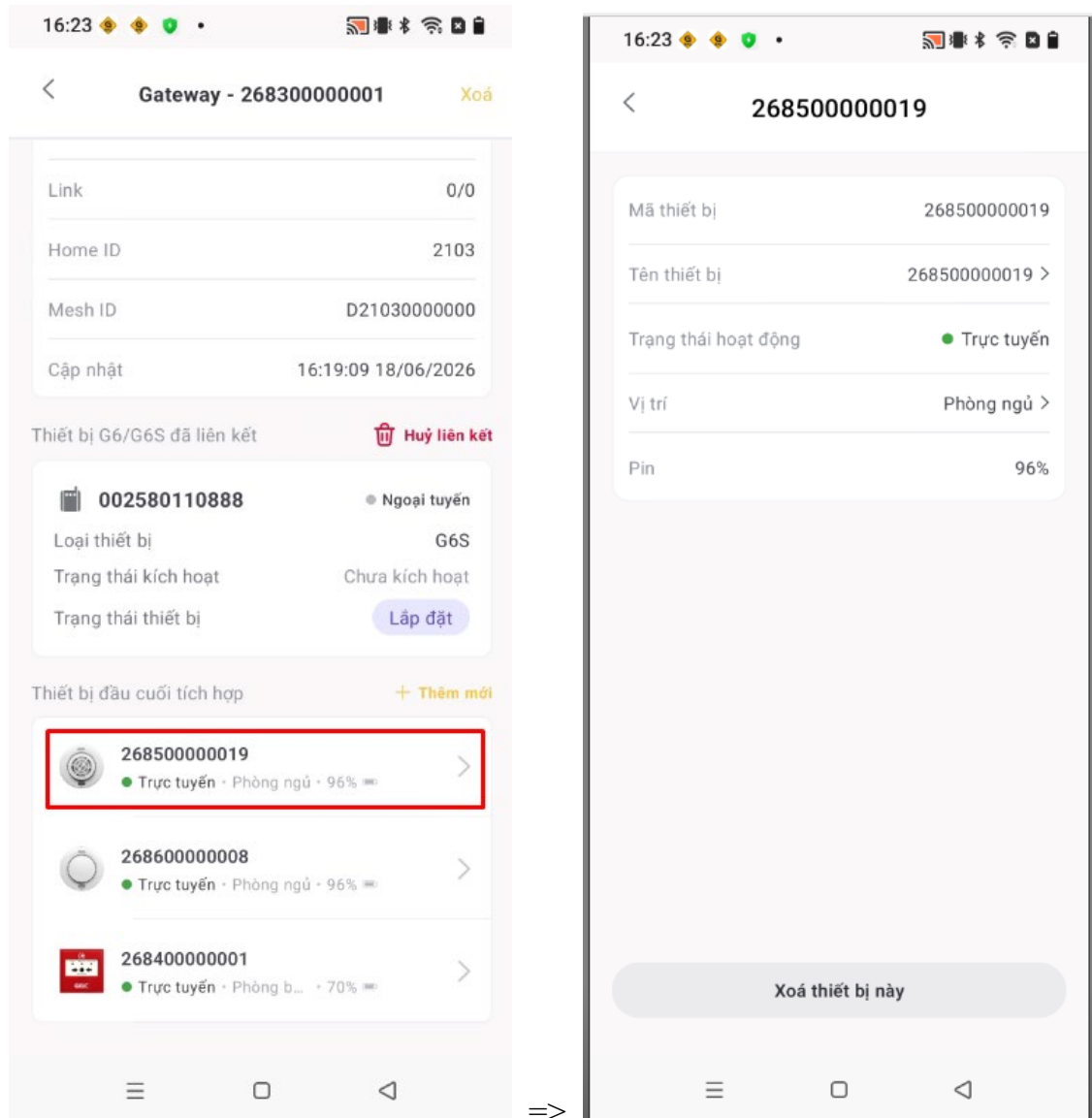
2.7 Xem chi tiết đầu cuối

Người dùng có thể xem chi tiết thông tin đầu cuối bằng cách

Bước 1: Chọn gateway ở danh sách thiết bị



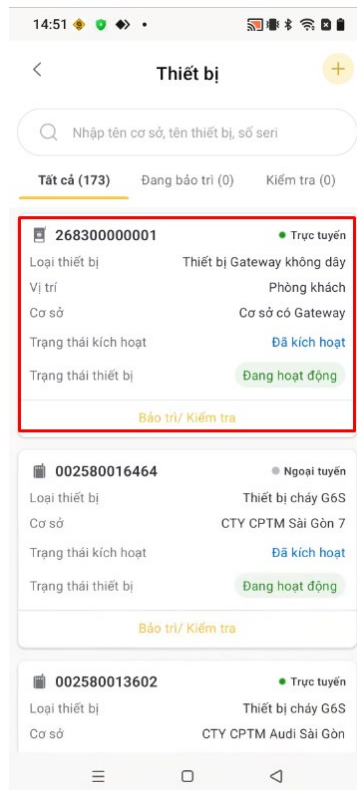
Bước 2: Chọn đầu cuối ở danh sách thiết bị đầu cuối tích hợp



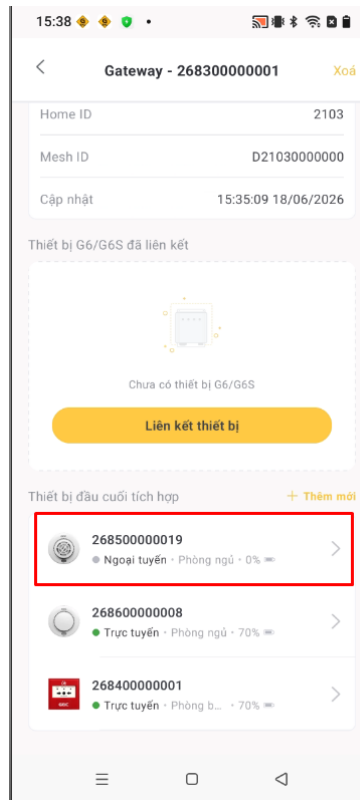
2.8 Xóa thiết bị đầu cuối

Người dùng có thể xóa thông tin đầu cuối theo các bước sau:

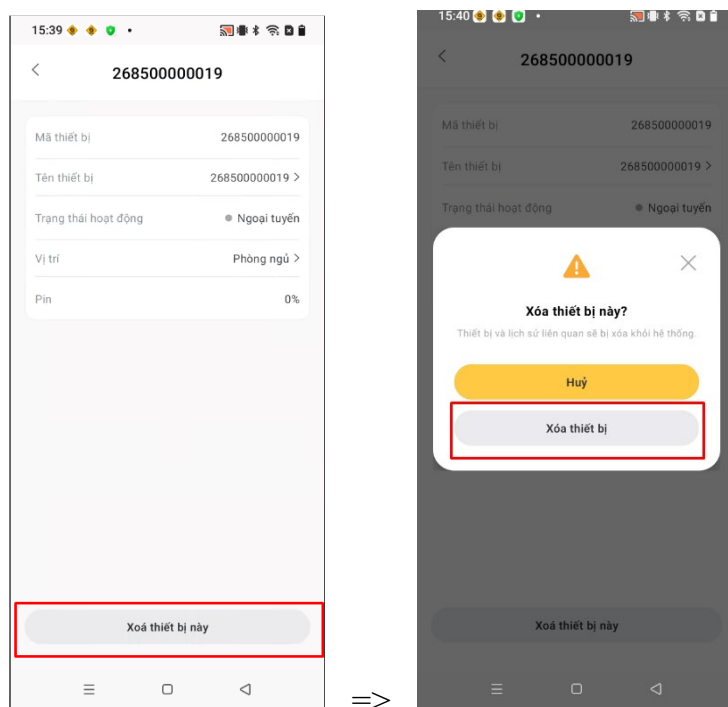
Bước 1: Chọn gateway ở danh sách thiết bị



Bước 2: Tại chi tiết gateway, nhấn chọn đầu cuối ở danh sách thiết bị



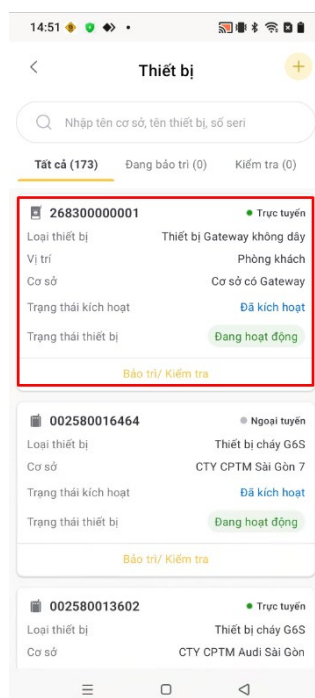
Bước 3: Nhấn nút xóa thiết bị này và nhấn xác nhận xóa, đầu cuối xóa sẽ mất khỏi danh sách đầu cuối tích hợp của gateway



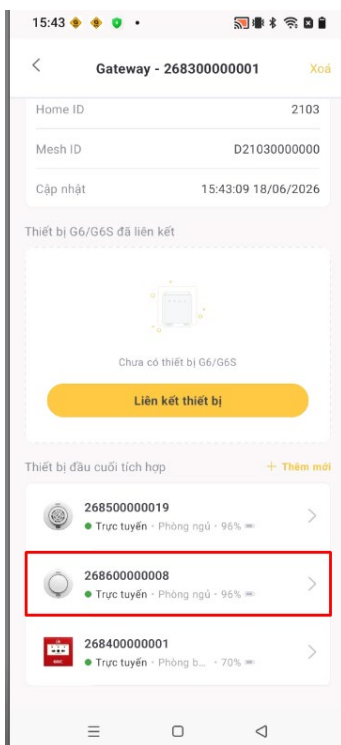
2.9 Cập nhật thông tin đầu cuối

Người dùng có thể cập nhật tên thiết bị và vị trí đầu cuối theo các bước sau:

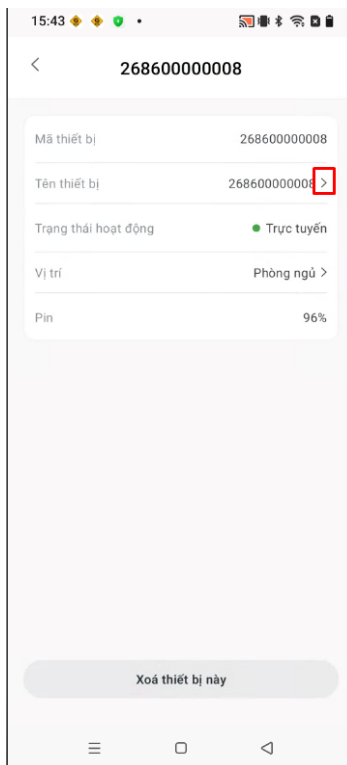
Bước 1: Chọn gateway ở danh sách thiết bị



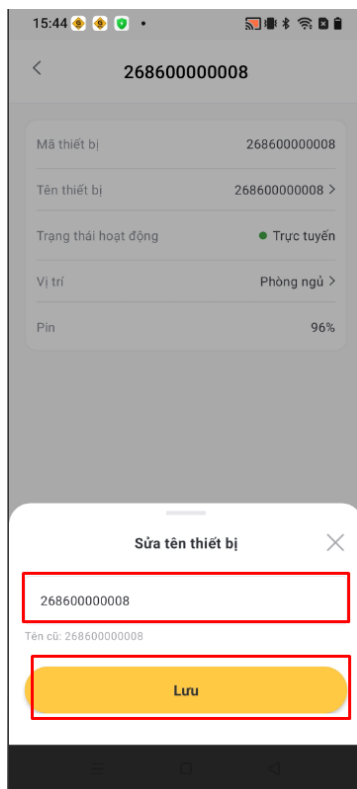
Bước 2: Tại chi tiết gateway, nhấn chọn đầu cuối ở danh sách thiết bị



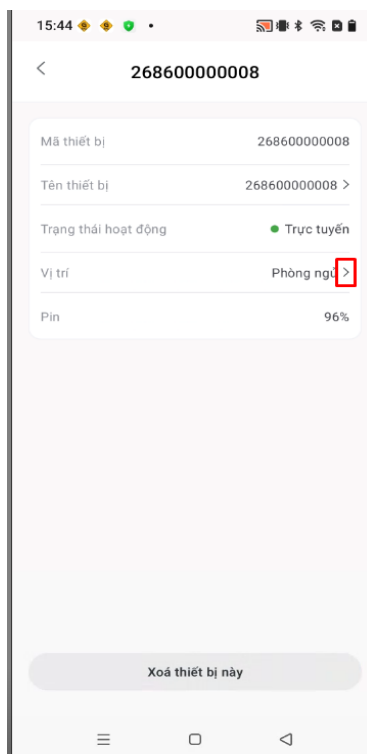
Bước 3: Tại màn hình chi tiết đầu cuối nhấn nút > để chỉnh sửa Tên thiết bị



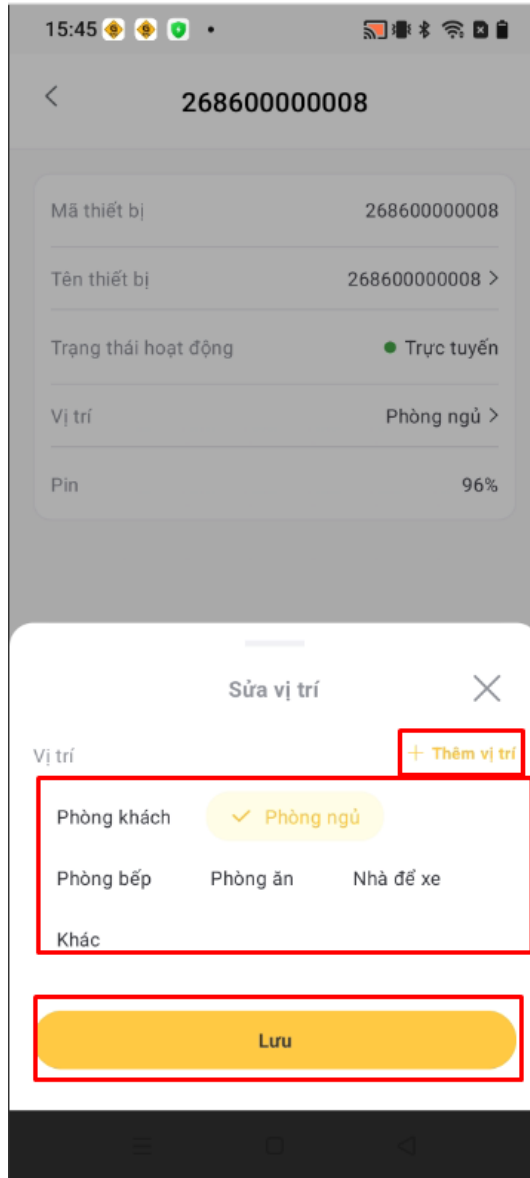
Bước 4: Chỉnh sửa tên thiết bị và nhấn nút Lưu



Bước 5: Tại màn hình chi tiết đầu cuối nhấn nút > để chỉnh sửa Vị trí

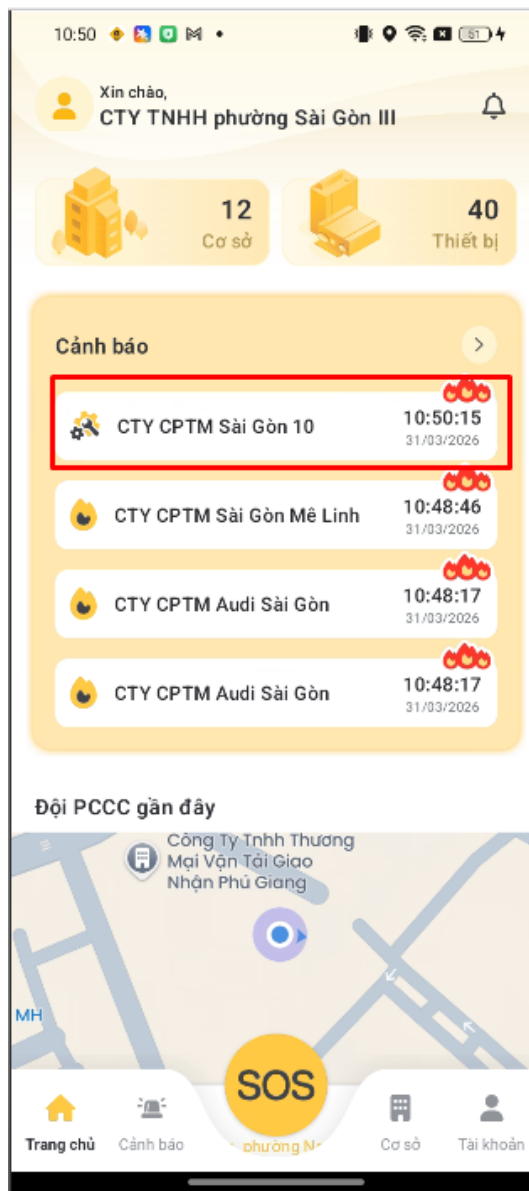


Bước 6: Nhấn chọn thay đổi hoặc thêm vị trí mới và nhấn nút Lưu

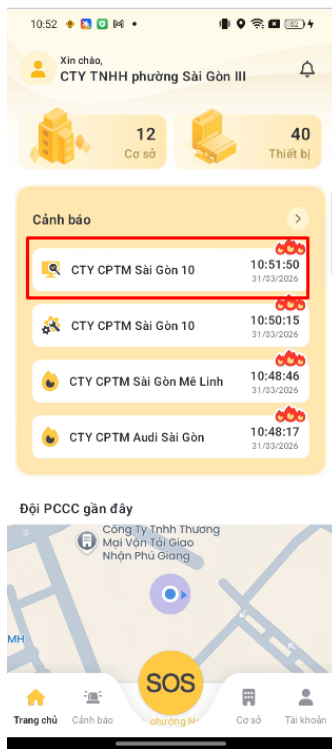


5. Danh sách cảnh báo

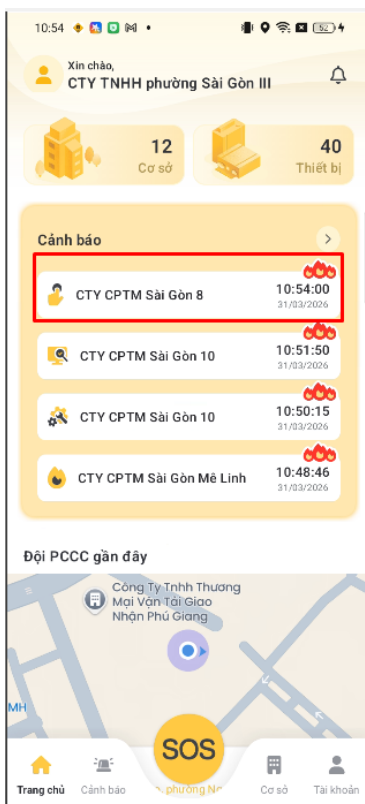
- Hiện thị danh sách các tin cảnh báo mới nhất của các thiết bị trong các cơ sở mà tài khoản người dùng đang quản lý.
- Danh sách cảnh báo sẽ có những loại sau và được phân biệt dựa theo icon trên mỗi cảnh báo:
 - + Tin cảnh báo trong quá trình bảo trì thiết bị



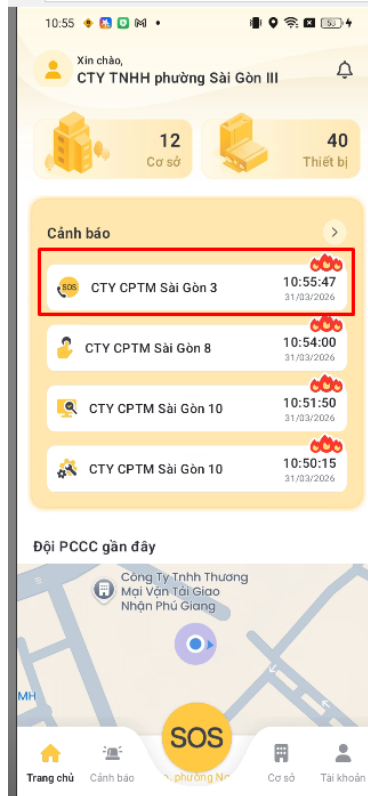
+ Tin cảnh báo trong quá trình kiểm tra hệ thống



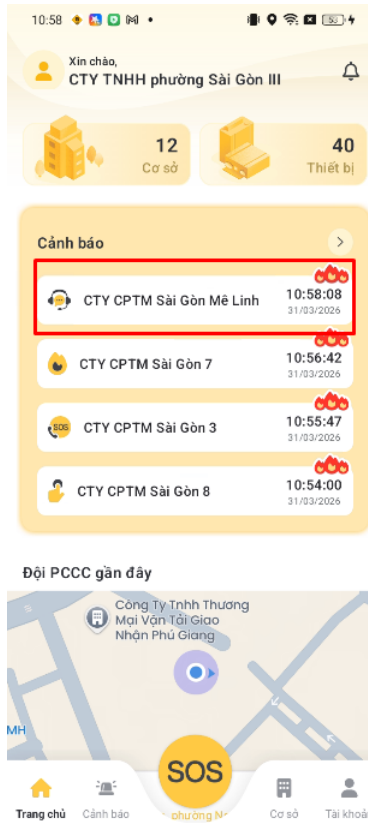
+ Tin cảnh báo cháy từ nút nhấn khẩn cấp



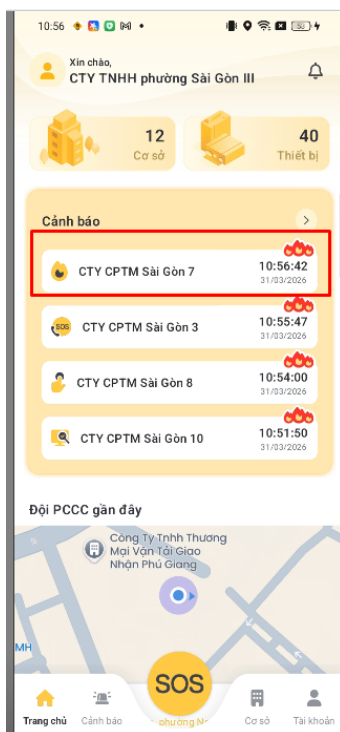
+ Tin cảnh báo SOS tạo từ ứng dụng khách hàng



+ Tin cảnh báo cháy từ Trung tâm dịch vụ khách hàng

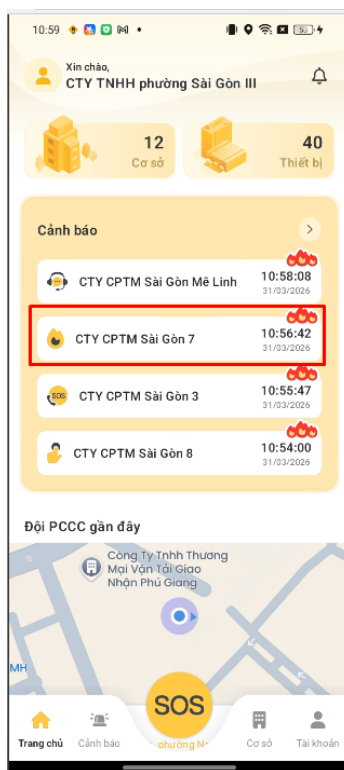


+ Tin cảnh báo từ thiết bị đang trong quá trình hoạt động thật

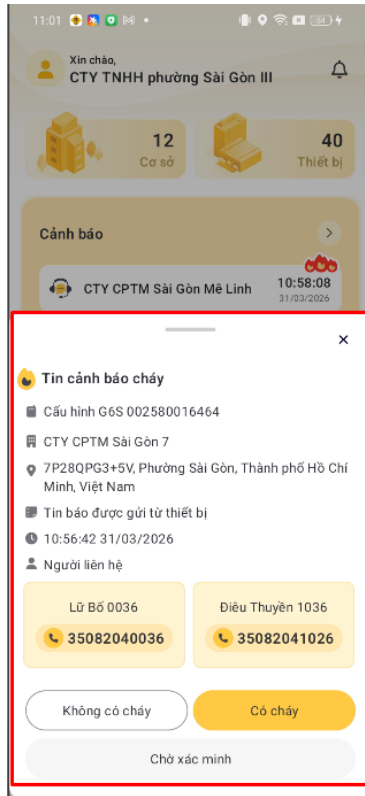


- Người dùng “**Xem thông tin chi tiết**” ở trang chủ của một tin cảnh báo theo các bước sau:

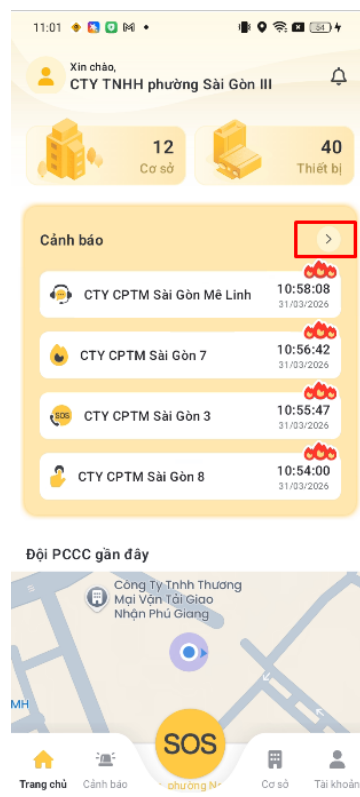
Bước 1: Nhấn vào tin cảnh báo trên danh sách cảnh báo.



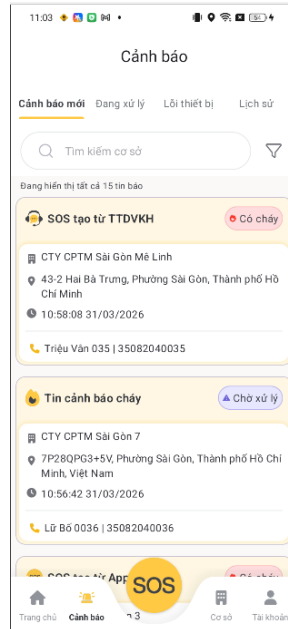
Bước 2: Thông tin chi tiết của tin cảnh báo sẽ được hiển thị.



- Người dùng “**Xem tất cả tin cảnh báo**” theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn nút “>”.



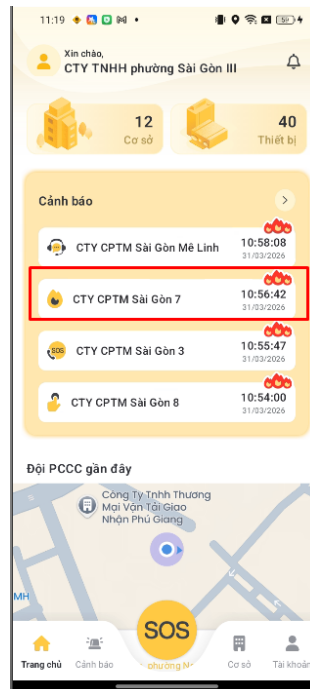
Bước 2: Màn hình danh sách tin cảnh báo được hiển thị.



- Người dùng “**Xử lý tin cảnh báo**” theo các bước sau:

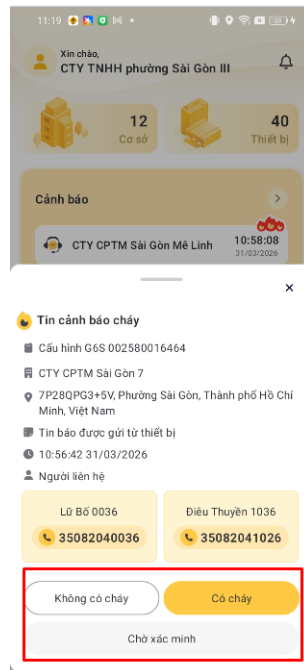
Bước 1: Nhấn chọn vào tin cảnh báo cháy của một trong các loại tin bên dưới để xử lý:

- + Tin cảnh báo kiểm tra hệ thống
- + Tin cảnh báo bảo trì thiết bị
- + Tin cảnh báo từ thiết bị báo cháy



Bước 2: Nhấn chọn vào tình huống hiện tại để xác nhận tin cảnh báo.

- + Có cháy
- + Không có cháy
- + Chờ xác minh

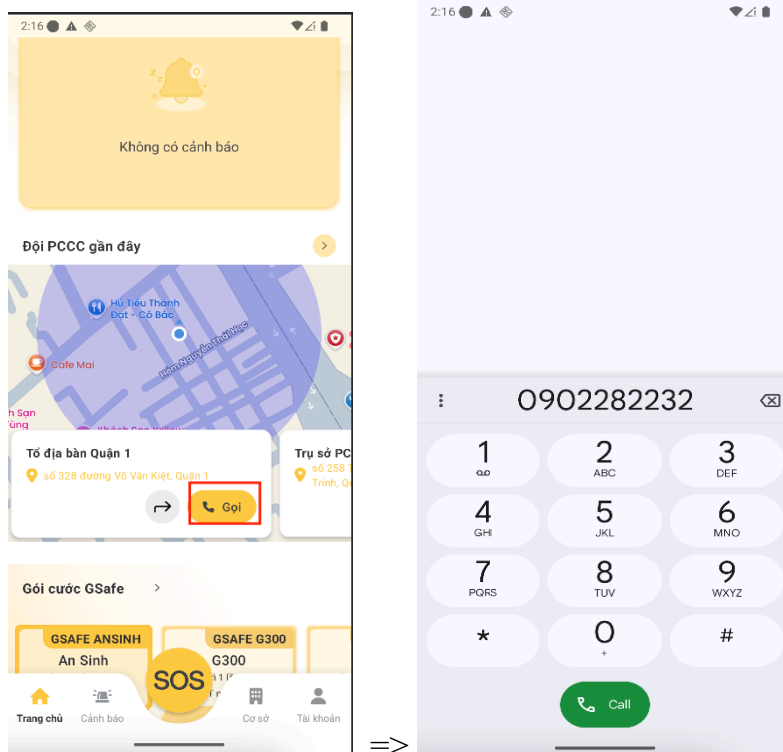


6. Đội PCCC gần đây

- Chức năng hiển thị đội PCCC gần nhất với địa chỉ hiện tại của khách hàng
- Người dùng nhấn vào nút “**Điều hướng**”, sau đó sẽ link tới google maps chỉ đường.

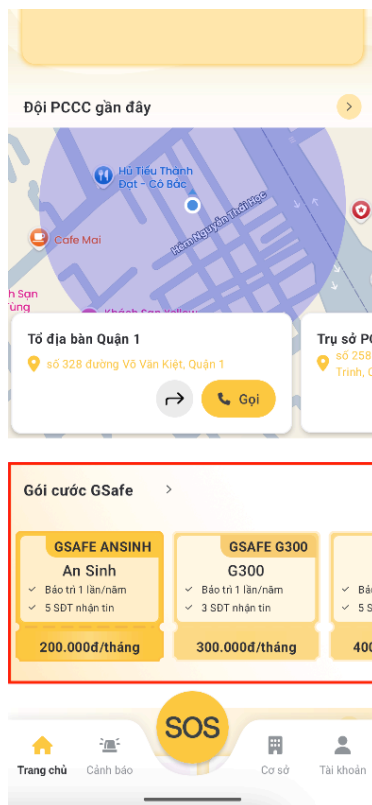


- Người dùng nhấn nút “Gọi” để gọi tới PC gần đây



7. Gói cước Gsafe

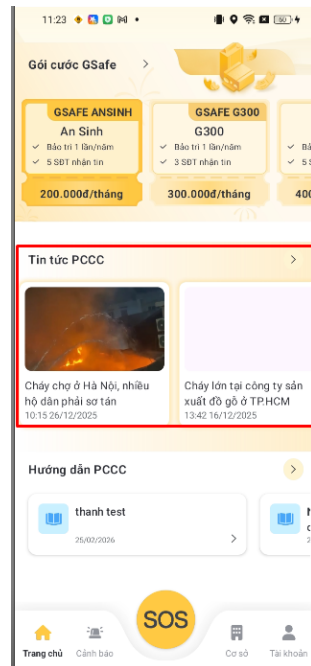
- Người dùng mua gói cước Gsafe để nhận được những ưu đãi tương ứng



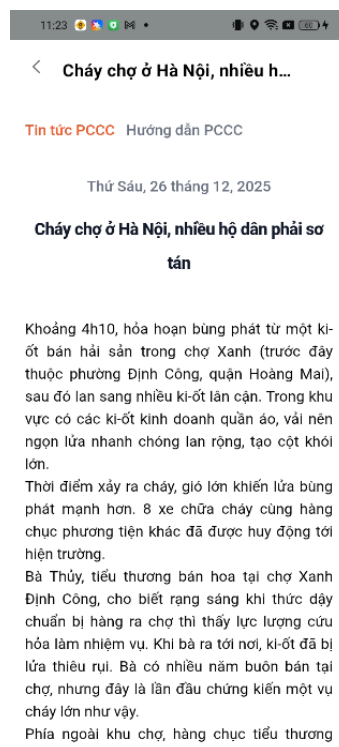
8. Tin tức

- Hiện thị những tin tức được quản lý từ Trung tâm dịch vụ khách hàng.
- Người dùng “**Xem tin tức**” theo các bước sau:

Bước 1: Nhấn chọn vào tin tức muốn xem.



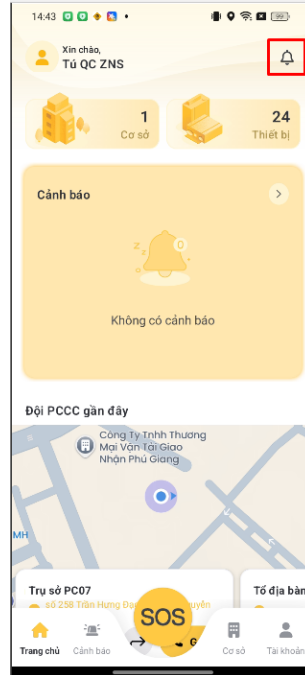
Bước 2: Màn hình thông tin chi tiết của tin tức được hiển thị.



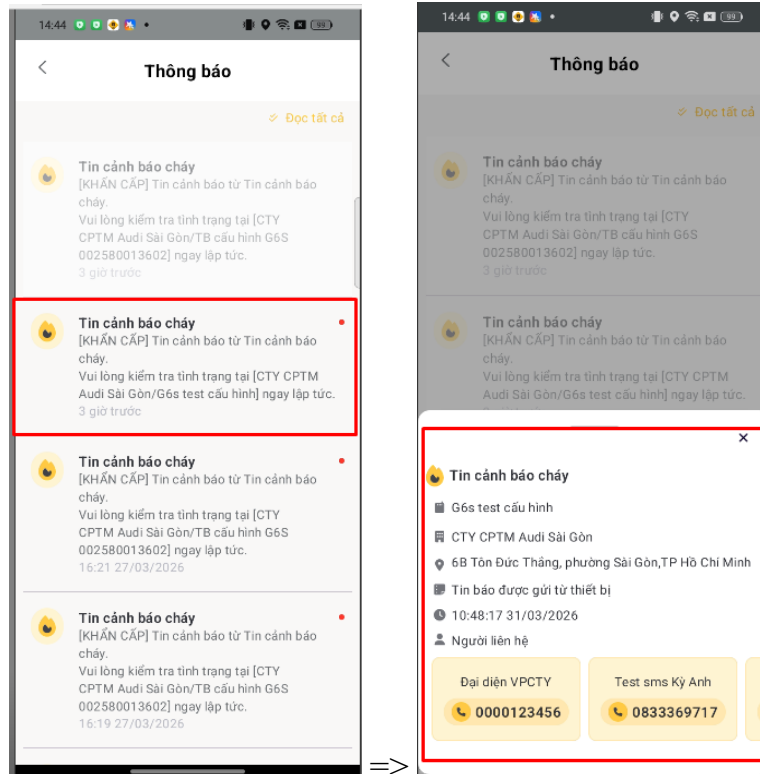
9. Thông Báo

Hiện thị danh sách thông báo khi có tin báo cháy hoặc tin báo có biên bản nghiệm thu
Người dùng có thể xem lại thông báo theo các bước

Bước 1: Nhấn chọn nút “Thông báo”

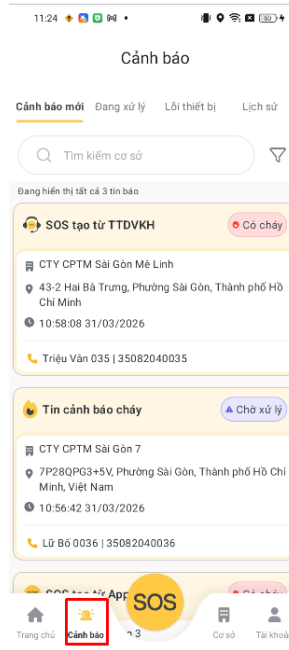


Bước 2: Tại danh sách thông báo xem chi tiết thông báo bất kỳ

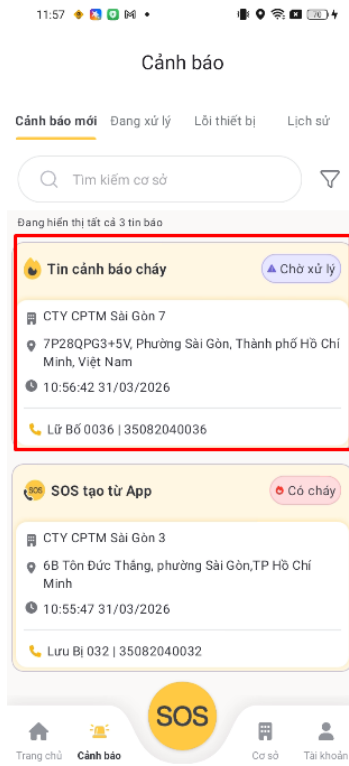


II. Danh sách cảnh báo

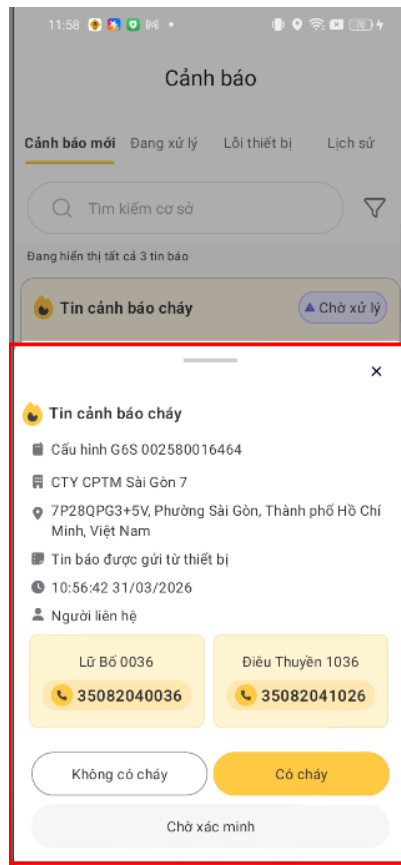
- Người dùng nhấn vào menu “Cảnh báo” để mở màn hình cảnh báo.



- Hiện thị danh sách tất cả các cảnh báo có trạng thái: “Chờ xử lý”, “Có cháy”, “Không có cháy”, “Chờ xác minh” cho 2 loại thiết bị báo cháy G6/G6s và Gateway (đầu cuối)
- Đối với thao tác xử lý tin cháy trên G6/G6s và Gateway là như nhau
- Người dùng “Xem chi tiết” tin cảnh báo cháy theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn chọn vào tin cảnh báo cháy bất kỳ trên danh sách.



Bước 2: Xem thông tin chi tiết của tin cảnh báo được hiển thị.



1. Cảnh báo mới

- Người dùng xử lý tin cảnh báo cháy theo các bước sau:

Bước 1: Nhấn chọn vào tin cảnh báo cháy của một trong các loại tin bên dưới để xử lý gồm các loại tin:

Tin được tạo từ người dùng TTDVKH và app GsafePro:

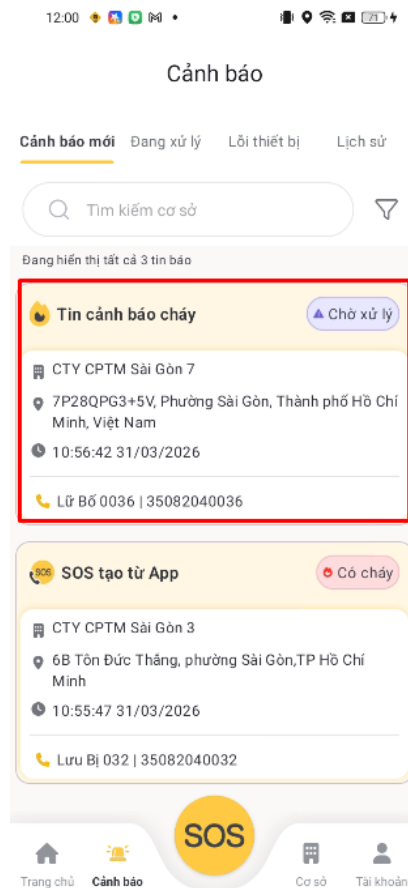
- Tin cảnh báo từ TTDVKH
- Tin cảm gửi từ app GsafePro

Tin từ thiết bị G6/G6s:

- Tin cảnh báo lắp đặt
- Tin cảnh báo kiểm tra hệ thống
- Tin cảnh báo bảo trì thiết bị
- Tin cảnh báo từ thiết bị báo cháy
- Tin cảnh báo từ nút nhấn

Thiết bị gateway đầu cuối:

- Tin cảnh báo kiểm tra hệ thống
- Tin cảnh báo bảo trì thiết bị
- Tin cảnh báo từ thiết bị báo cháy
- Tin cảnh báo từ nút nhấn

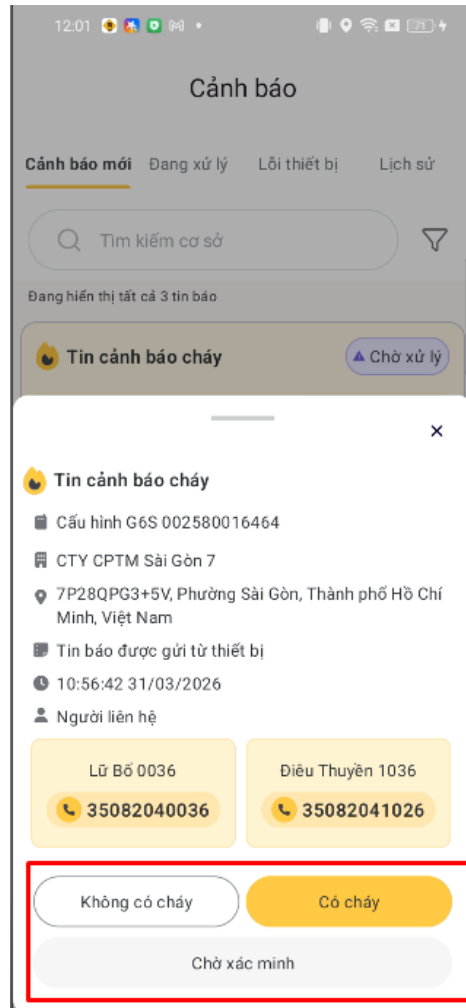


Bước 2: Nhấn chọn vào tình huống hiện tại để xác nhận tin cảnh báo.

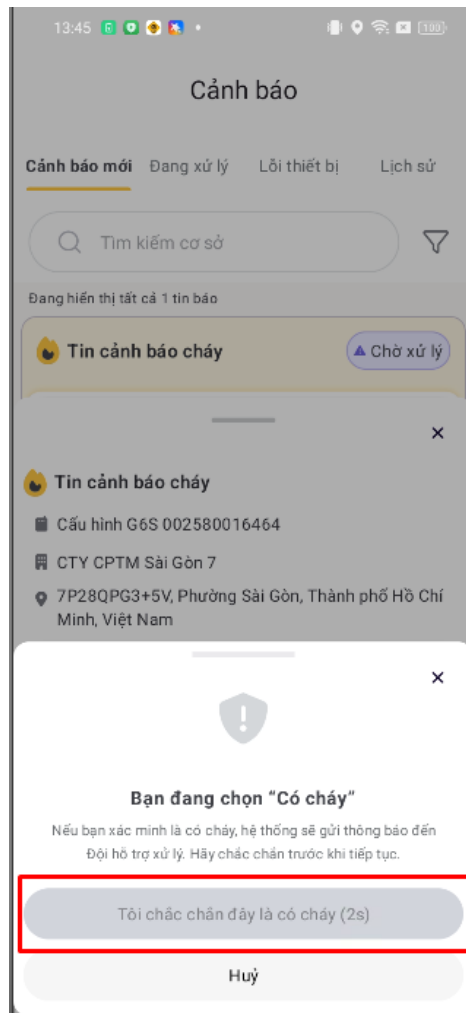
+ Có cháy

+ Không có cháy

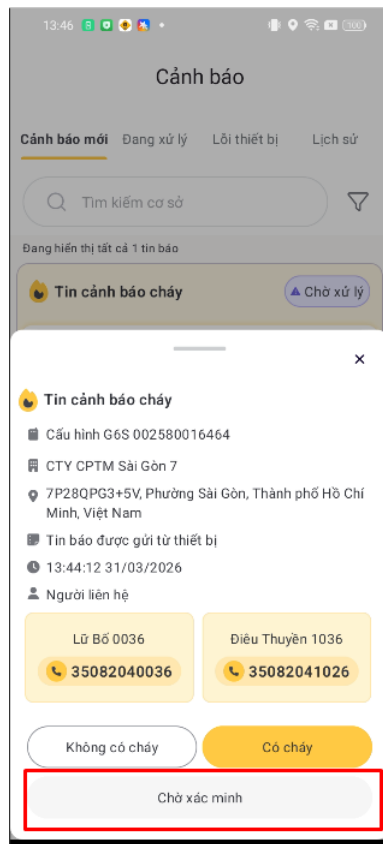
+ Chờ xác minh



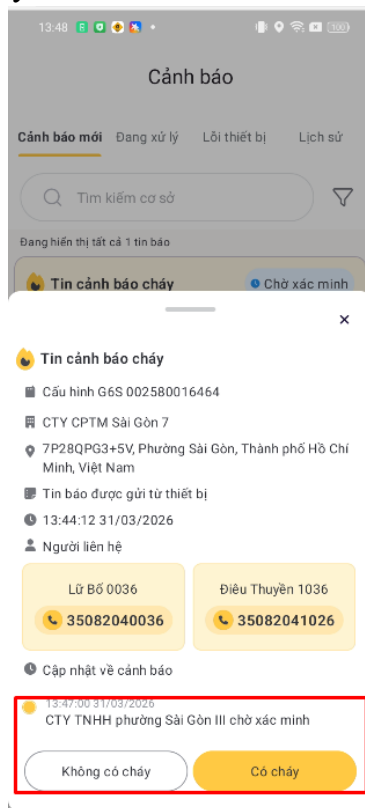
Bước 3: Nhấn chọn “**Có cháy**” hoặc “**Không có cháy**” để xác minh tin báo. Sẽ hiện thông báo 3 giây đếm ngược để xác nhận. Sau khi xác nhận xong tin sẽ về Tab lịch sử kèm trạng thái “**Có cháy**” hoặc “**Không có cháy**”



- Người dùng “**Chờ xác minh**” tin báo theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn chọn vào tin cảnh báo bất kì
Bước 2: Nhấn chọn vào tình huống hiện tại để xác nhận tin cảnh báo loại Chờ xác minh



Bước 3: Tin báo sẽ về trạng thái chờ xác minh được lưu lịch sử xử lý tin cháy và có thể xác minh có/không có cháy sau đó

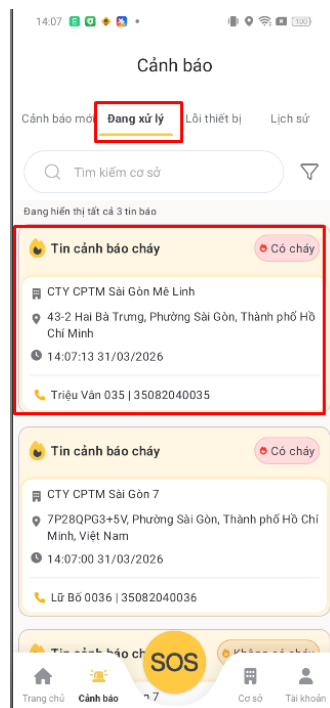


2. Đang xử lý

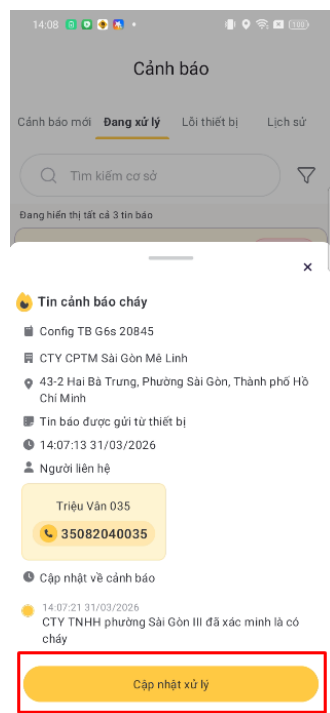
Hiện thị danh sách tin cháy có trạng thái “Có cháy”, “Không có cháy” trong 30 phút từ lúc nhận tin và có thể cập nhật lại thông tin xử lý

Người dùng “Cập nhật xử lý” tin có cháy theo các bước sau:

Bước 1: Nhấn chọn vào tin cảnh báo cháy thiết bị có trạng thái là “Có cháy”.



Bước 2: Nhấn nút “Cập nhật xử lý”



Bước 3: Chọn trạng thái tin dựa theo tình huống thực tế, gồm có các trạng thái sau:

- + Xác minh nhầm
- + Cơ sở tự xử lý xong
- + Lý do khác

14:08

Cảnh báo

Cảnh báo mới **Đang xử lý** Lỗi thiết bị Lịch sử

Tìm kiếm cơ sở

Đang hiển thị tất cả 3 tin báo

Cập nhật xử lý

Lý do *

Xác minh nhầm

Cơ sở tự xử lý xong

Lý do khác

Nội dung *

Nhập nội dung

(0/500)

Cập nhật

Huỷ

Bước 4: Nhập nội dung xử lý và nhấn nút “Cập nhật” để hoàn tất.

14:09

Cảnh báo

Cảnh báo mới **Đang xử lý** Lỗi thiết bị Lịch sử

Tìm kiếm cơ sở

Đang hiển thị tất cả 3 tin báo

Cập nhật xử lý

Lý do *

Xác minh nhầm

Cơ sở tự xử lý xong

Lý do khác

Nội dung *

kiem tra

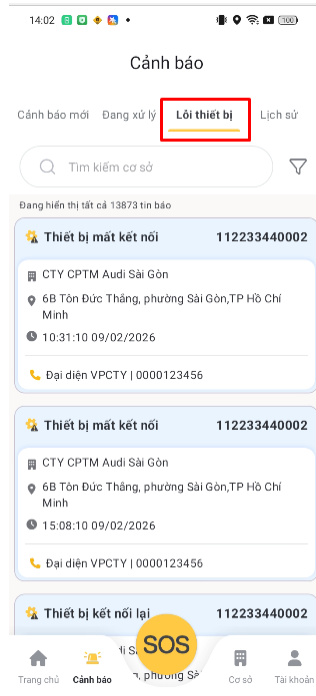
(10/500)

Cập nhật

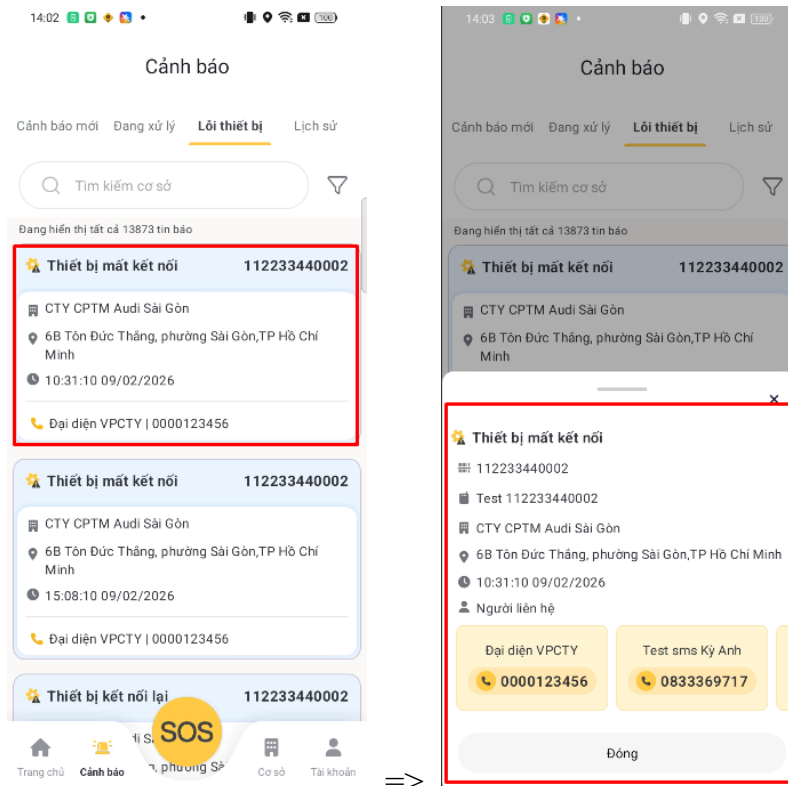
Huỷ

3. Lỗi thiết bị

- Danh sách thiết bị hiển thị lịch sử các lỗi thiết bị của các loại thiết bị G6/G6s/Gateway/Đầu cuối

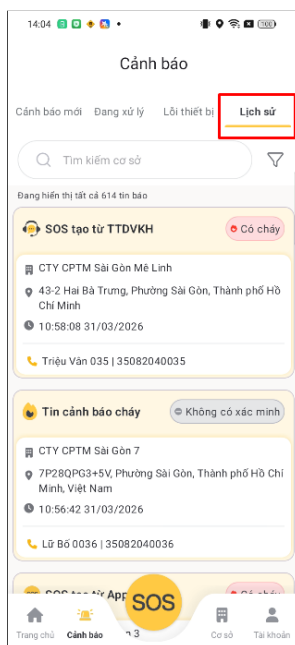


- Người dùng nhấn vào “Xem chi tiết” lỗi thiết bị

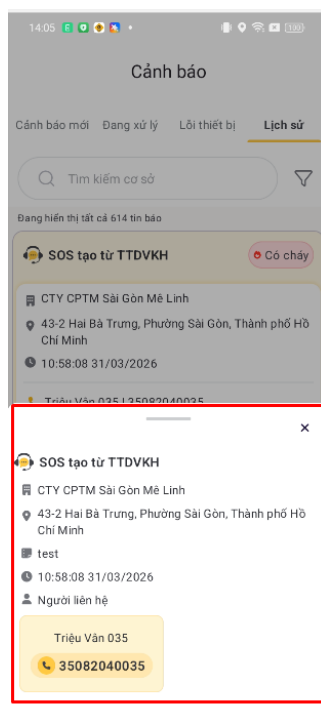


4. Lịch sử

- Hiện thị những tin cảnh báo đã được xử lý sau 30 phút
- Người dùng “Xem chi tiết” tin cảnh báo cháy theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn chọn vào tin cảnh báo cháy muốn xem trên danh sách.

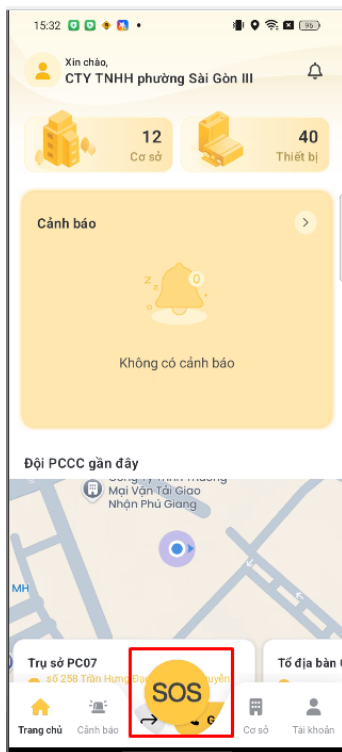


Bước 2: Thông tin chi tiết của tin cảnh báo cháy được hiển thị.

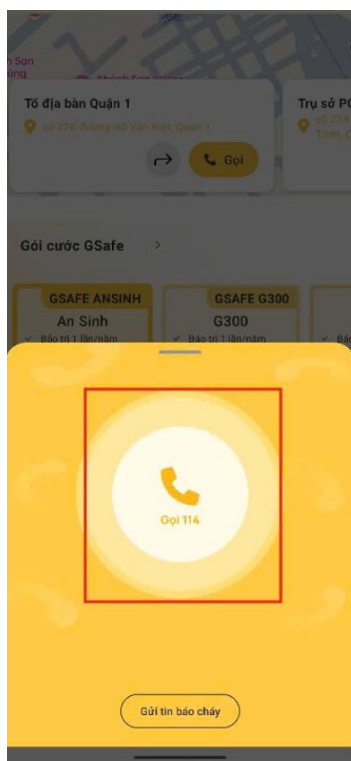


III. Gửi cảnh báo SOS

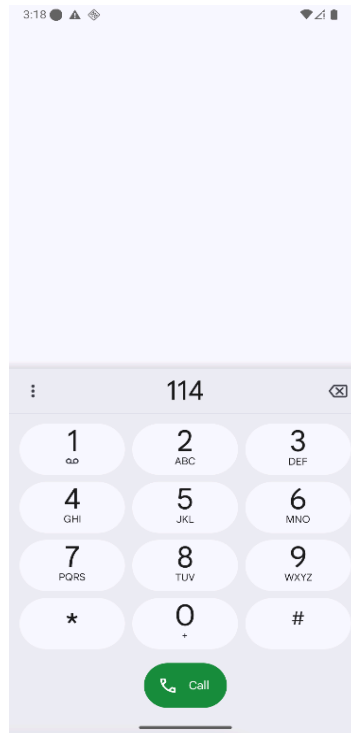
- Người dùng nhấn menu “SOS” để mở màn hình hỗ trợ khẩn cấp.



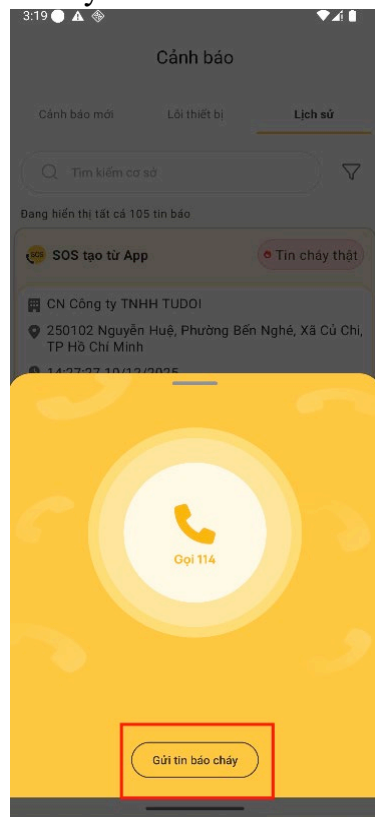
- Người dùng “Gọi lực lượng PCCC 114” theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn nút số “114”



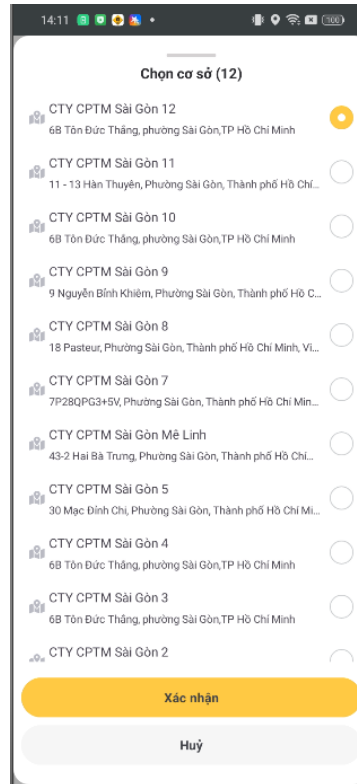
Bước 2: Màn hình gọi điện đến số 114 được mở ra, và người dùng nhấn gọi điện như bình thường.



- Người dùng gửi “Cảnh báo tin cháy SOS” theo các bước sau:



Bước 1: Chọn cơ sở cần tạo tin cảnh báo cháy (thông tin bắt buộc).



Bước 2: Nhập nội dung báo cháy (thông tin bắt buộc).

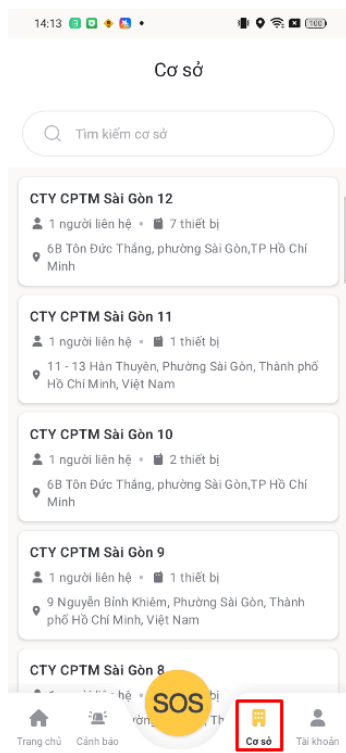
A screenshot of a mobile application interface titled "Soạn tin báo cháy" (Compose fire alarm message). The form includes a dropdown menu for "Cơ sở" (Base) with "CTY CPTM Sài Gòn 12" selected, and a text field for "Địa chỉ" (Address) with "68 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh" entered. A red box highlights the "Nội dung" (Content) section, which has a text input field with the placeholder "Nhập nội dung" and a character count "(0/500)". Below this is the "Hình ảnh" (Image) section, which has a dashed border and a button with a camera icon and the text "Bấm vào đây để tải lên hình ảnh" (Tap here to upload image). At the bottom, there is a yellow button labeled "Gửi tin báo cháy" (Send fire alarm message).

Bước 3: Chụp hình ảnh hiện trường cháy (thông tin bắt buộc), sau đó nhấn nút “Gửi tin cháy” để hoàn tất.

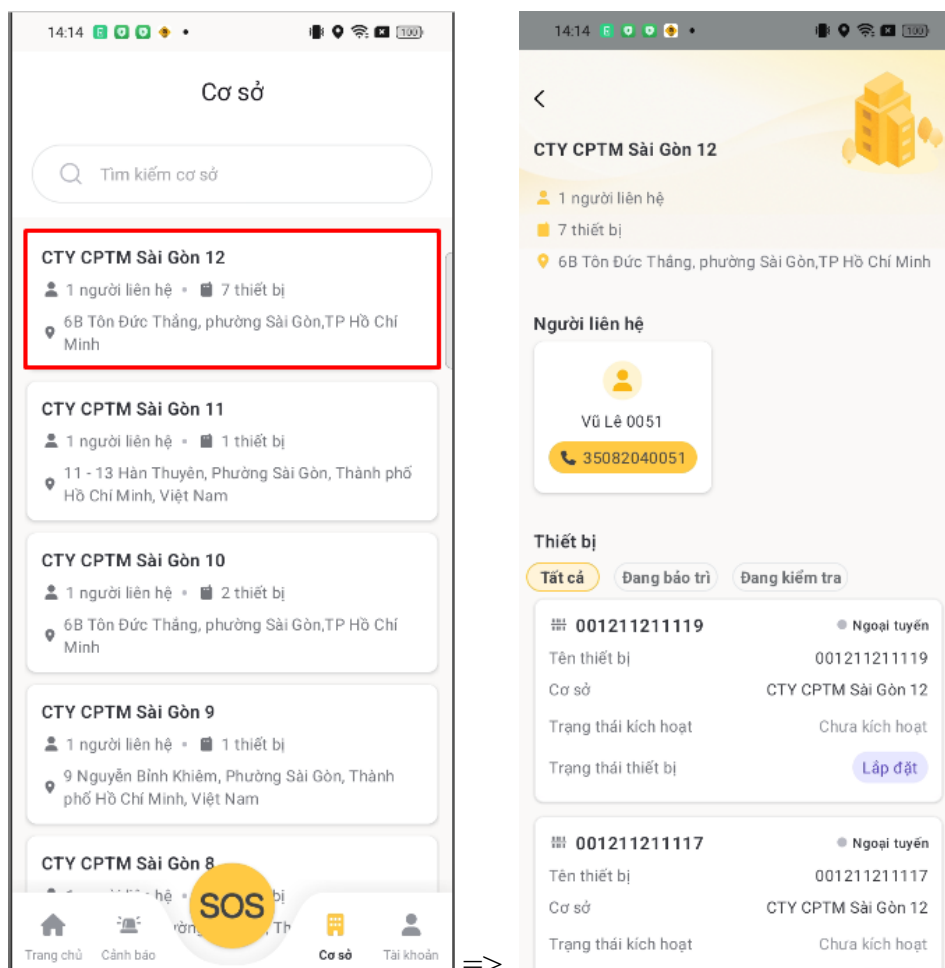


IV. Danh sách cơ sở

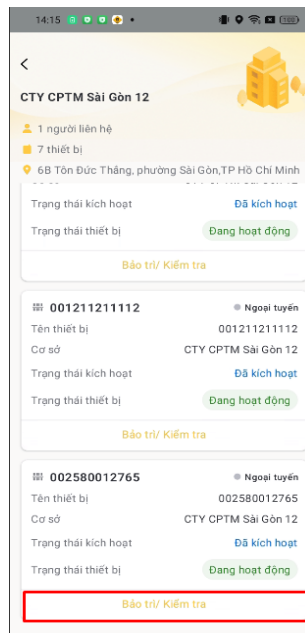
- Người dùng nhấn vào menu “Cơ sở” để mở màn hình danh sách những cơ sở mà tài khoản người dùng đang quản lý.



- Người dùng “Xem chi tiết” cơ sở theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn chọn “Cơ sở” muốn xem trên danh sách thì màn hình chi tiết của cơ sở đó được hiển thị, gồm:
 - + Thông tin của cơ sở (tên cơ sở, địa chỉ, trạng thái hoạt động của cơ sở, số điện thoại của những nhân viên trực tại cơ sở).
 - + Danh sách các thiết bị báo cháy của cơ sở đang có.



- Người dùng “Bật” bảo trì thiết bị của cơ sở theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn nút “Bảo trì/Kiểm tra” trên thiết bị đang hiển thị nút này.



Bước 2: Cửa sổ xác nhận bật bảo trì hiển thị gồm:

- + **Thời gian:** được chọn để biết thời gian cần để bảo trì cho thiết bị.
- + **Bật kiểm tra hệ thống:** nếu người dùng nhấn nút này thì có nghĩa là toàn bộ hệ thống báo cháy sẽ được kiểm tra với thiết bị này. Khi thiết bị này báo cháy thì sẽ được ghi nhận với loại tin là “**Tin cảnh báo (Test hệ thống)**”.
- + **Bật bảo trì:** nếu người dùng nhấn nút này thì có nghĩa là toàn bộ hệ thống báo cháy sẽ được kiểm tra với thiết bị này. Khi thiết bị này báo cháy thì sẽ được ghi nhận với loại tin là “**Tin cảnh báo (Bảo trì)**”.



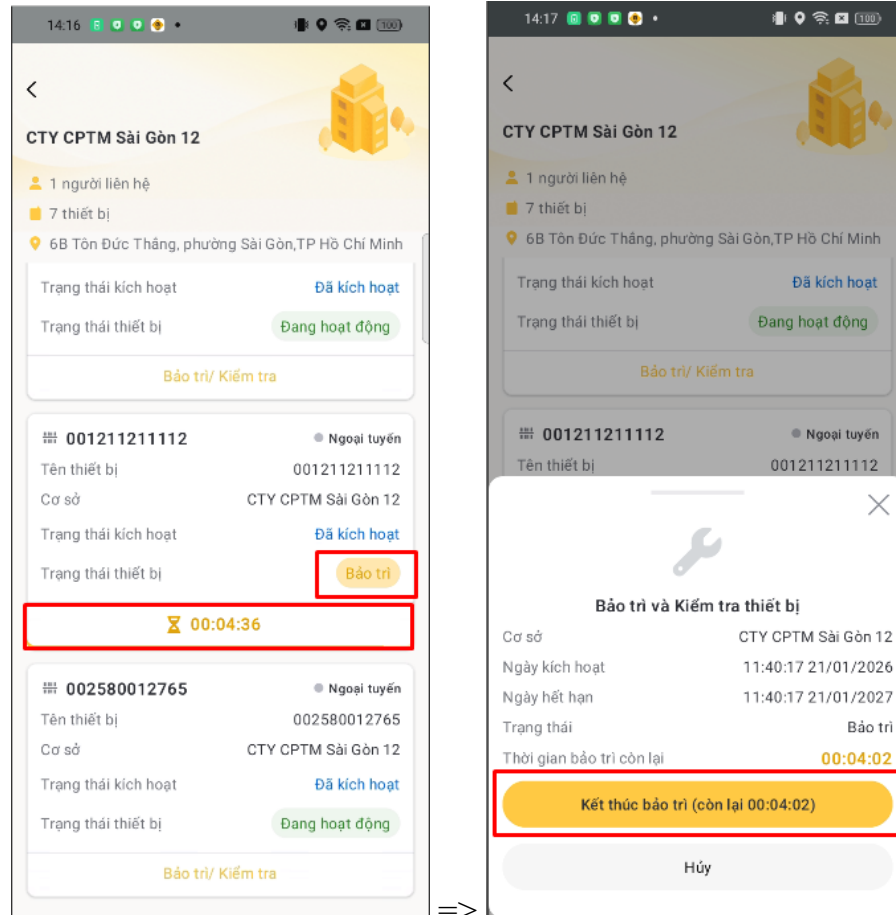
- Người dùng “Tắt” bảo trì thiết bị của cơ sở theo các bước sau:

Bước 1: Nếu muốn tắt bảo trì thì người dùng sẽ có 2 lựa chọn:

+ Một là người dùng chờ khi hết thời gian bảo trì thì thiết bị sẽ tự động tắt bảo trì

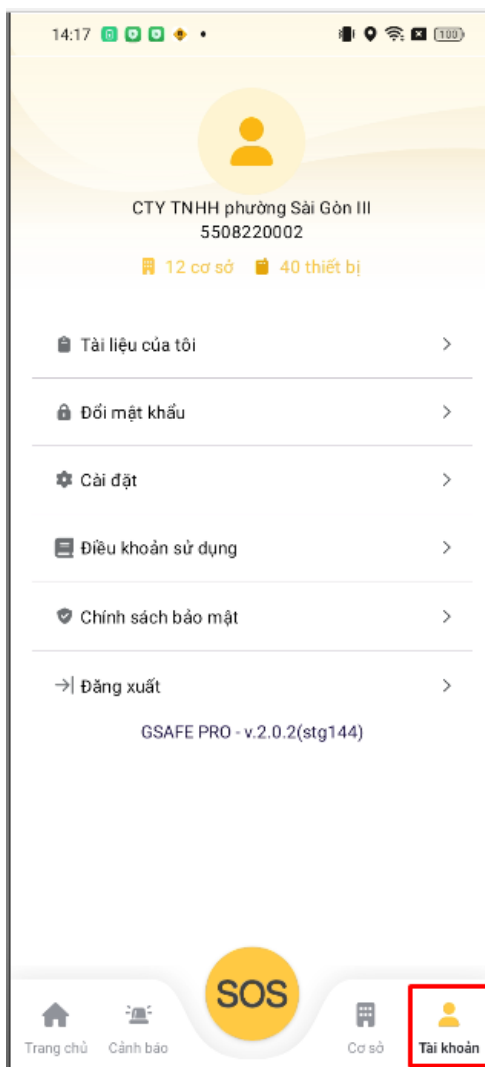
+ Hai là người dùng sẽ chủ động tắt theo bước số #2

Bước 2: Nhấn nút “Thời gian đếm ngược” trên thiết bị cần tắt, sau đó nhấn nút “Xác nhận” trên thông báo xác nhận bật lại thiết bị.



V. Tài khoản

- Người dùng nhấn vào menu “Tài khoản” để mở màn hình tài khoản.

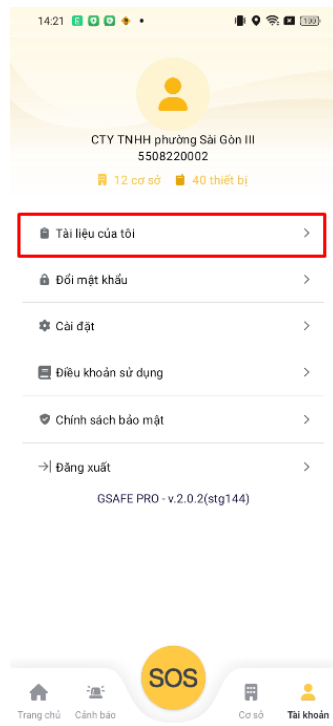


1. Tài liệu của tôi

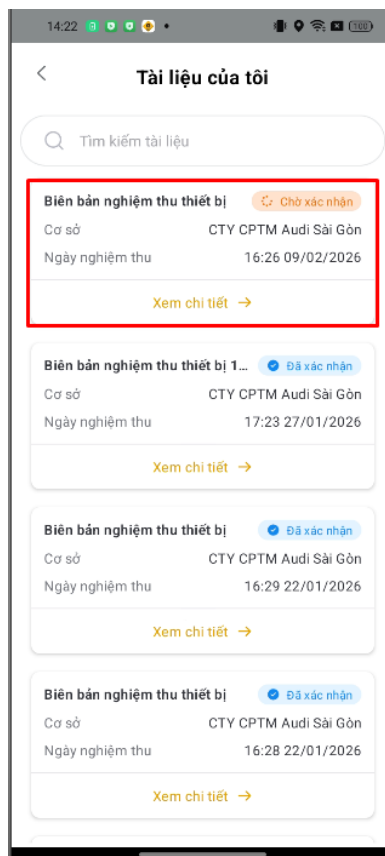
- Chức năng cho phép khách hàng và người liên hệ xem danh sách các Biên bản nghiệm thu (BBNT) do nhân viên lắp đặt gửi lên; đồng thời hỗ trợ theo dõi trạng thái và thực hiện xác nhận nghiệm thu đối với từng biên bản.

Người dùng thực hiện thao tác xác nhận biên bản theo các bước sau:

Bước 1: Nhấn vào “Tài liệu của tôi” ở màn Tài khoản



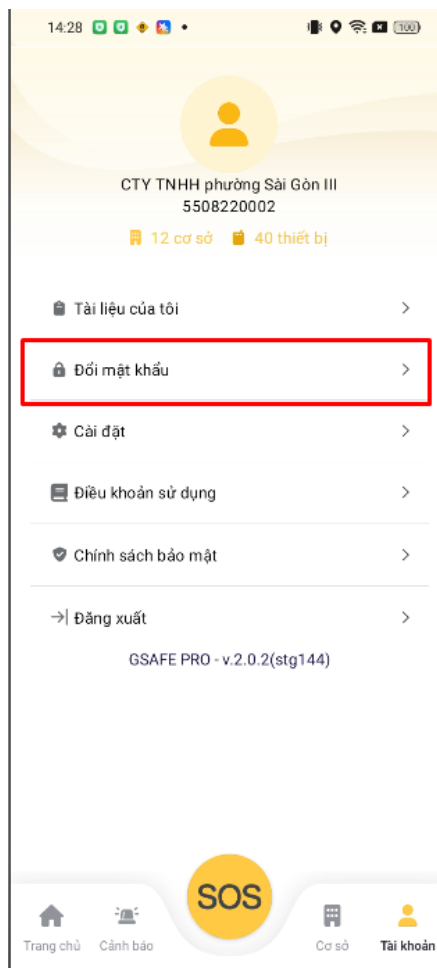
Bước 2: Tại danh sách BBNT, chọn biên bản có trạng thái chờ xác nhận



2. Đổi mật khẩu

- Người dùng “Đổi mật khẩu” theo các bước sau:

Bước 1: Nhấn vào menu “Đổi mật khẩu” trên màn hình.



Bước 2: Nhập thông tin bắt buộc trên màn hình thay đổi mật khẩu:

- + Mật khẩu cũ
- + Mật khẩu mới
- + Xác nhận mật khẩu

14:29

< **Đổi mật khẩu**

Mật khẩu cũ *

Vui lòng nhập mật khẩu cũ

Mật khẩu mới *

Vui lòng nhập mật khẩu mới

Xác nhận mật khẩu *

Vui lòng nhập xác nhận mật khẩu

Mật khẩu hợp lệ cần:

- Tối thiểu 8 ký tự
- Ít nhất 1 chữ hoa
- Ít nhất 1 chữ thường
- Ít nhất 1 chữ số
- Ít nhất 1 ký tự đặc biệt

Hủy Xác nhận

Bước 3: Nhấn nút “Xác nhận” để hoàn tất.

14:30

< **Đổi mật khẩu**

Mật khẩu cũ *

.....

Mật khẩu mới *

.....

Xác nhận mật khẩu *

.....

Mật khẩu hợp lệ cần:

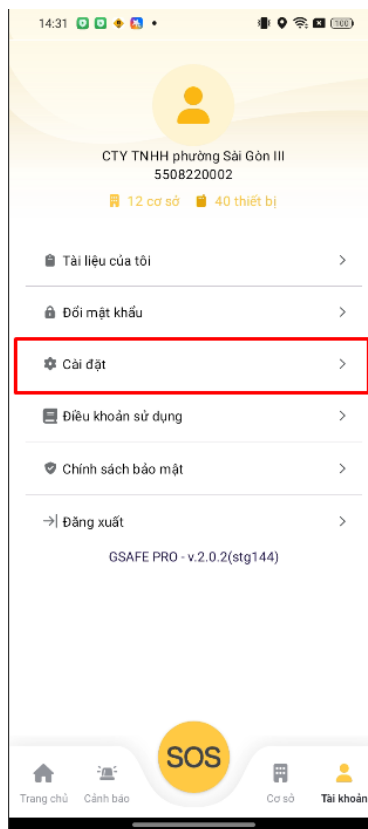
- Tối thiểu 8 ký tự
- Ít nhất 1 chữ hoa
- Ít nhất 1 chữ thường
- Ít nhất 1 chữ số
- Ít nhất 1 ký tự đặc biệt

Hủy Xác nhận

3. Cài đặt

- Người dùng “Bật sinh trắc học” (bật đăng nhập bằng vân tay) theo các bước sau:

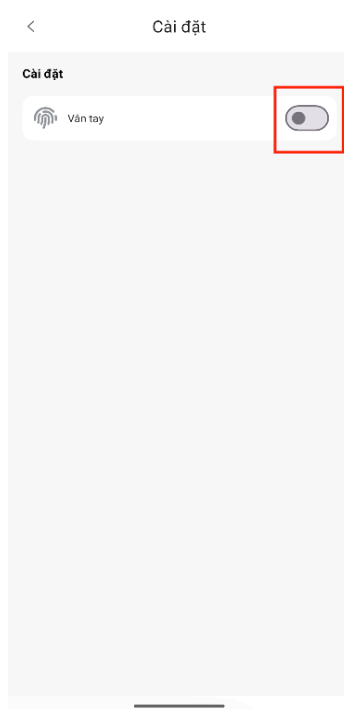
Bước 1: Nhấn vào menu “Cài đặt”.



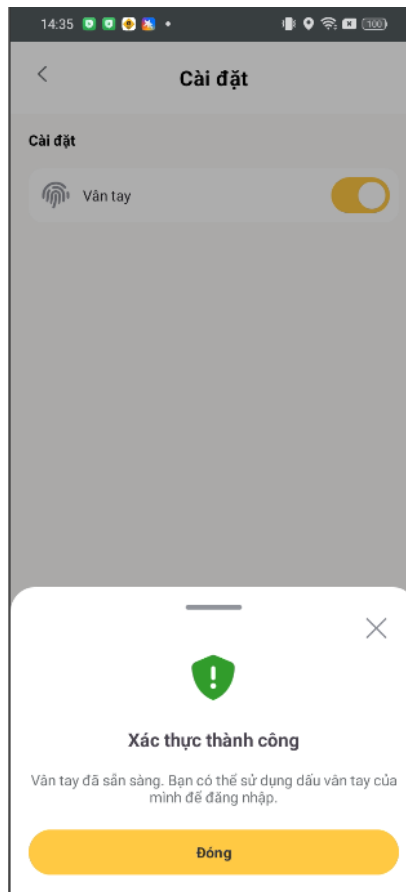
Bước 2: Nhấn nút chuyển đổi trên mục sinh trắc học để bật chức năng đăng nhập vào ứng dụng bằng vân tay (Android)/khuôn mặt (IOS), trạng thái nút chuyển là đang tắt.

* **Lưu ý:**

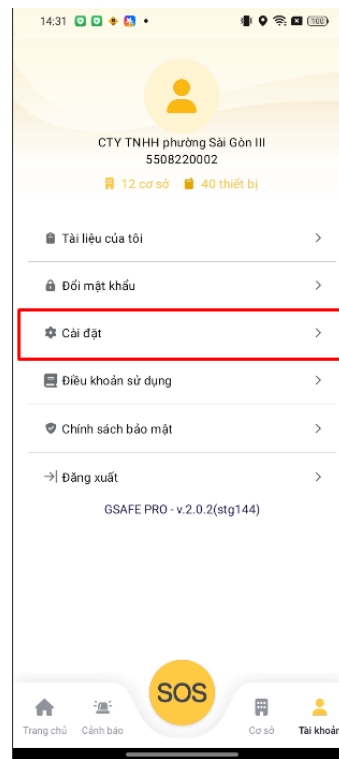
- Trên hệ điều hành Android để sử dụng được chức năng sinh trắc học thì điện thoại phải hỗ trợ mở khóa bằng vân tay.
- Tương tự ở hệ điều hành IOS được mở khóa bằng khuôn mặt
- Trường hợp điện thoại có hỗ trợ mở khóa bằng vân tay/khuôn mặt thì vân tay phải được thêm vào mục mở khóa bằng vân tay/khuôn mặt trên điện thoại.



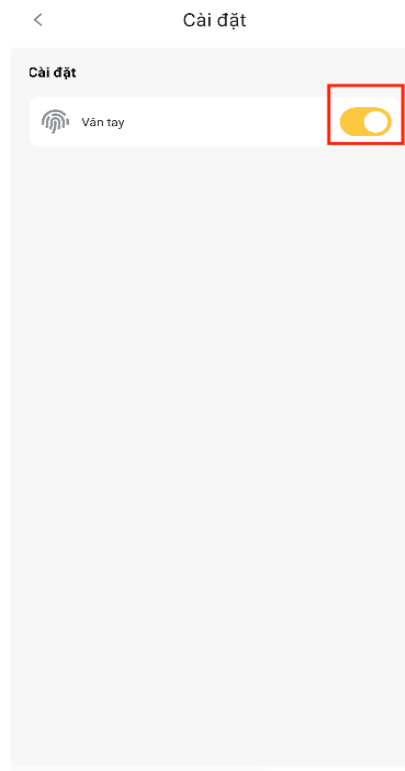
Bước 3: Đặt ngón tay đã thêm vào mục mở khóa bằng vân tay trên điện thoại để xác nhận và hoàn tất bật sinh trắc học.



- Người dùng “Tắt sinh trắc học” (tắt đăng nhập bằng vân tay) theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn vào menu “Cài đặt”.

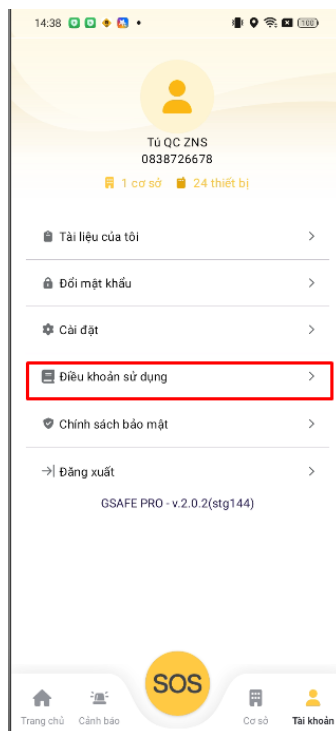


- Bước 2:** Nhấn nút chuyển đổi trên mục sinh trắc học để tắt chức năng đăng nhập vào ứng dụng bằng vân tay (trạng thái nút chuyển đang là đang bật).

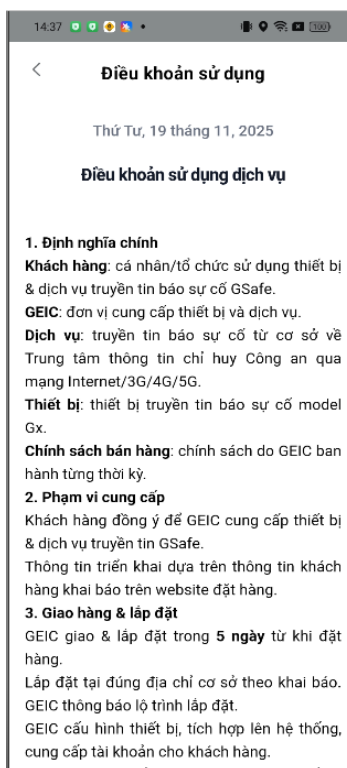


4. Điều khoản sử dụng

- Người dùng xem “Điều khoản sử dụng” theo các bước sau:
Bước 1: Nhấn vào menu “Điều khoản sử dụng”.



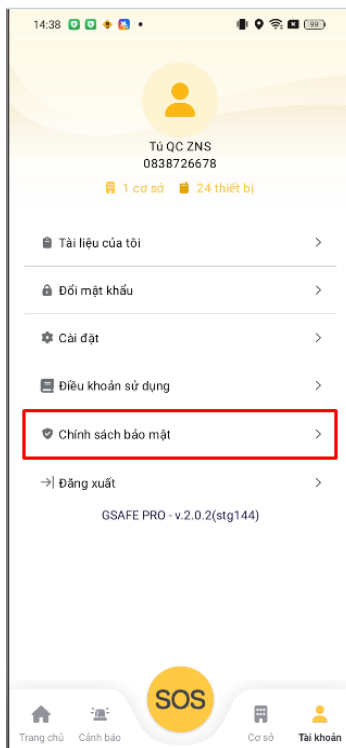
Bước 2: Màn hình điều khoản sử dụng mở ra và hiển thị nội dung những điều khoản sử dụng.



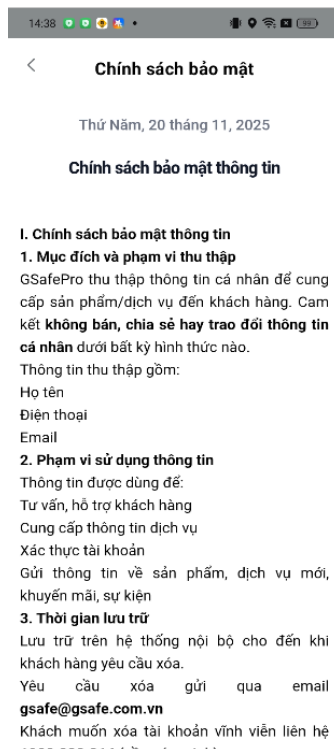
5. Chính sách bảo mật

- Người dùng xem “Chính sách bảo mật” theo các bước sau:

Bước 1: Nhấn vào menu “Chính sách bảo mật”.



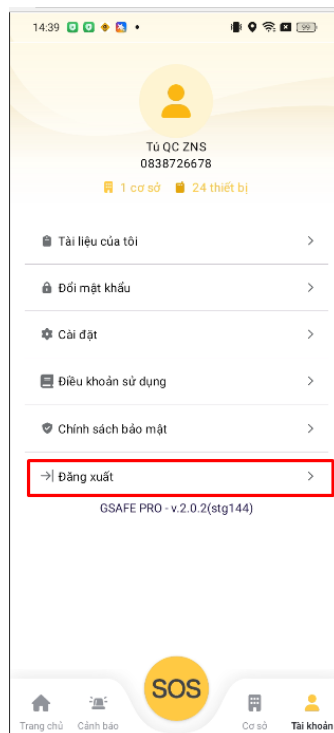
Bước 2: Màn hình chính sách bảo mật mở ra và hiển thị nội dung những chính sách bảo mật.



6. Đăng xuất

- Người dùng đăng xuất ứng dụng theo các bước sau:

Bước 1: Nhấn nút “Đăng xuất” trên màn hình.



Bước 2: Nhấn nút “Đăng xuất” trên thông báo xác nhận để đăng xuất khỏi ứng dụng.





CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP GEIC

Trụ sở chính: Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Hotline: 19002114

Website: www.gsafec.com.vn